

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán: Thuê phần mềm EMR, RIS/PACS, HIS, LIS tại Bệnh viện Quân Dân y Sóc Trăng.

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Thuê phần mềm EMR, RIS/PACS, HIS, LIS tại Bệnh viện Quân Dân y Sóc Trăng.

- Chủ đầu tư: Bệnh viện Quân Dân y Sóc Trăng.

- Địa điểm thực hiện: Bệnh viện Quân Dân y Sóc Trăng - Số 377, đường Nguyễn Văn Linh, phường Phú Lợi, thành phố Cần Thơ.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 36 tháng. Trong đó:

+ Thời gian thực hiện gói thầu, chuẩn bị cung cấp dịch vụ cho thuê: 30 ngày.

+ Thời gian cung cấp dịch vụ cho thuê hệ thống Phần mềm bệnh án điện tử (EMR) và hệ thống phần mềm quản lý, lưu trữ và truyền tải hình ảnh (RIS-PACS): 36 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng.

2. Mục tiêu công việc

Thuê phần mềm EMR, RIS/PACS, HIS, LIS tại Bệnh viện Quân Dân y Sóc Trăng.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu

3.1. Yêu cầu chung

STT	Loại tiêu chuẩn	Ký hiệu tiêu chuẩn	Tên đầy đủ của tiêu chuẩn	Quy định áp dụng
1	Tiêu chuẩn về kết nối			
1.1	Truyền siêu văn bản	HTTP v1.1	Hypertext Transfer Protocol version 1.1	Bắt buộc áp dụng
1.2	Truyền tệp tin	FTP	File Transfer Protocol	Bắt buộc áp dụng một hoặc cả hai tiêu chuẩn
		HTTP v1.1	Hypertext Transfer Protocol version 1.1	
		WebDAV	Web-based Distributed Authoring and Versioning	Khuyến nghị áp dụng
1.3	Truyền, phát luồng âm thanh/hình ảnh	RTSP	Real-time Streaming Protocol	Khuyến nghị áp dụng
		RTP	Real-time Transport Protocol	Khuyến nghị áp dụng
		RTCP	Real-time Control Protocol	Khuyến nghị áp dụng
1.4	Truyền thư điện tử	SMTP/MIME	Simple Mail Transfer Protocol/Multipurpose Internet Mail Extensions	Bắt buộc áp dụng
1.5	Cung cấp dịch vụ truy	POP3	Post Office Protocol version 3	Bắt buộc áp dụng cả hai tiêu
		IMAP 4rev1	Internet Message Access Protocol version 4 revision 1	

	cập hộp thư điện tử			chuẩn đối với máy chủ
1.6	Truy cập thư mục	LDAP v3	Lightweight Directory Access Protocol version 3	Bắt buộc áp dụng
1.7	Dịch vụ tên miền	DNS	Domain Name System	Bắt buộc áp dụng
1.8	Giao vận mạng có kết nối	TCP	Transmission Control Protocol	Bắt buộc áp dụng
1.9	Giao vận mạng không kết nối	UDP	User Datagram Protocol	Bắt buộc áp dụng
1.10	Liên mạng LAN/WAN	IPv4	Internet Protocol version 4	Bắt buộc áp dụng
		IPv6	Internet Protocol version 6	Bắt buộc áp dụng đối với các thiết bị có kết nối Internet
1.11	Mạng cục bộ không dây	IEEE 802.11g	Institute of Electrical and Electronics Engineers Standard (IEEE) 802.11g	Bắt buộc áp dụng
		IEEE 802.11n	Institute of Electrical and Electronics Engineers Standard (IEEE) 802.11n	Khuyến nghị áp dụng
1.12	Truy cập Internet với thiết bị không dây	WAP v2.0	Wireless Application Protocol version 2.0	Bắt buộc áp dụng
1.13	Dịch vụ Web	SOAP v1.2	Simple Object Access Protocol version 1.2	Bắt buộc áp dụng một, hai hoặc cả ba tiêu chuẩn
		WSDL v1.1	Web Services Description Language version 1.1	
		UDDI v3	Universal Description, Discovery and Integration version 3	
1.14	Dịch vụ đồng bộ thời gian	NTP v3	Network Time Protocol version 3	Bắt buộc áp dụng
2	Tiêu chuẩn về tích hợp dữ liệu			
2.1	Ngôn ngữ định dạng văn bản	XML v1.0 (5th Edition)	Extensible Markup Language version 1.0 (5th Edition)	Bắt buộc áp dụng
		XML v1.1	Extensible Markup Language version 1.1	

2.2	Ngôn ngữ định dạng văn bản cho giao dịch điện tử	TCVN ISO/TS 15000:2007	Ngôn ngữ đánh dấu mở rộng kinh doanh điện tử (ebXML)	Bắt buộc áp dụng
2.3	Định nghĩa các lược đồ trong tài liệu XML	XML Schema v1.0	XML Schema version 1.0	Bắt buộc áp dụng
2.4	Biến đổi dữ liệu	XSL	Extensible Stylesheet Language	Bắt buộc áp dụng phiên bản mới nhất.
2.5	Mô hình hóa đối tượng	UML v2.0	Unified Modelling Language version 2.0	Khuyến nghị áp dụng
2.6	Mô tả tài nguyên dữ liệu	RDF	Resource Description Framework	Khuyến nghị áp dụng
2.7	Trình diễn bộ ký tự	UTF-8	8-bit Universal Character Set (UCS)/Unicode Transformation Format	Bắt buộc áp dụng
2.8	Khuôn thức trao đổi thông tin địa lí	GML v3.3	Geography Markup Language version 3.3	Bắt buộc áp dụng
2.9	Truy cập và cập nhật các thông tin địa lý	WMS v1.3.0	OpenGIS Web Map Service version 1.3.0	Bắt buộc áp dụng
		WFS v1.1.0	Web Feature Service version 1.1.0	Bắt buộc áp dụng
2.10	Trao đổi dữ liệu đặc tả tài liệu XML	XMI v 2.1	XML Metadata Interchange version 2.1	Khuyến nghị áp dụng
3	Tiêu chuẩn về truy cập thông tin			
3.1	Chuẩn nội dung Web	HTML v4.01	Hypertext Markup Language version 4.01	Bắt buộc áp dụng
3.2	Chuẩn nội dung Web mở rộng	XHTML v1.1	Extensible Hypertext Markup Language version 1.1	Bắt buộc áp dụng
3.3	Giao diện người dùng	CSS2	Cascading Style Sheets Language Level 2	Bắt buộc áp dụng một trong hai tiêu chuẩn
		XSL	Extensible Stylesheet Language version	
3.4	Văn bản	(.txt)	Định dạng Plain Text (.txt): Dành cho các tài liệu cơ bản không có cấu trúc	Bắt buộc áp dụng

		(.rtf) v1.8, v1.9.1	Định dạng Rich Text (.rtf) phiên bản 1.8, 1.9.1: Dành cho các tài liệu có thể trao đổi giữa các nền khác nhau	Bắt buộc áp dụng
		(.docx)	Định dạng văn bản Word của Microsoft (.docx) phiên bản Word 2007	Khuyến nghị áp dụng
		(.pdf) v1.4, v1.5, v1.6, v1.7	Định dạng Portable Document (.pdf) phiên bản 1.4, 1.5, 1.6, 1.7: Dành cho các tài liệu chỉ đọc	Bắt buộc áp dụng một, hai hoặc cả ba tiêu chuẩn
		(.doc)	Định dạng văn bản Word của Microsoft (.doc) phiên bản Word 1997-2003	
		(.odt) v1.1	Định dạng Open Document Text (.odt) phiên bản 1.1	
3.5	Bảng tính	(.csv)	Định dạng Comma eparated Variable/Delimited (.csv): Dành cho các bảng tính cần trao đổi giữa các ứng dụng khác nhau.	Bắt buộc áp dụng
		(.xlsx)	Định dạng bảng tính Excel của Microsoft (.xlsx) phiên bản Excel 2007	Khuyến nghị áp dụng
		(.xls)	Định dạng bảng tính Excel của Microsoft (.xls) phiên bản Excel 1997-2003	Bắt buộc áp dụng một hoặc cả hai tiêu chuẩn
		(.ods) v1.1	Định dạng Open Document Spreadsheets (.ods) phiên bản 1.1	
3.6	Trình diễn	(.htm)	Định dạng Hypertext Document (.htm): cho các trình bày được trao đổi thông qua các loại trình duyệt khác nhau	Bắt buộc áp dụng
		(.pptx)	Định dạng PowerPoint (.pptx) của Microsoft phiên bản PowerPoint 2007	Khuyến nghị áp dụng
		(.pdf)	Định dạng Portable Document (.pdf): cho các bài trình bày lưu dưới dạng chỉ đọc	Bắt buộc áp dụng một, hai hoặc cả ba tiêu chuẩn
		(.ppt)	Định dạng PowerPoint (.ppt) của Microsoft phiên bản PowerPoint 1997-2003	
		(.odp) v1.1	Định dạng Open Document Presentation (.odp) phiên bản 1.1	
3.7	Ảnh đồ họa	JPEG	Joint Photographic Expert Group (.jpg)	Bắt buộc áp dụng một, hai, ba hoặc cả bốn tiêu chuẩn
		GIF v89a	Graphic Interchange (.gif) version 89a	

		TIFF	Tag Image File (.tif)	
		PNG	Portable Network Graphics (.png)	
3.8	Ảnh gắn với tọa độ địa lý	GEO TIFF	Tagged Image File Format for GIS applications	Bắt buộc áp dụng
3.9	Phim ảnh, âm thanh	MPEG-1	Moving Picture Experts Group-1	Khuyến nghị áp dụng
		MPEG-2	Moving Picture Experts Group-2	Khuyến nghị áp dụng
		MP3	MPEG-1 Audio Layer 3	Khuyến nghị áp dụng
		AAC	Advanced Audio Coding	Khuyến nghị áp dụng
3.10	Luồng phim ảnh, âm thanh	(.asf), (.wma), (.wmv)	Các định dạng của Microsoft Windows Media Player (.asf), (.wma), (.wmv)	Khuyến nghị áp dụng
		(.ra), (.rm), (.ram), (.rmm)	Các định dạng Real Audio/Real Video (.ra), (.rm), (.ram), (.rmm)	Khuyến nghị áp dụng
		(.avi), (.mov), (.qt)	Các định dạng Apple Quicktime (.avi), (.mov), (.qt)	Khuyến nghị áp dụng
3.11	Hoạt họa	GIF v89a	Graphic Interchange (.gif) version 89a	Khuyến nghị áp dụng
		(.swf)	Định dạng Macromedia Flash (.swf)	Khuyến nghị áp dụng
		(.swf)	Định dạng Macromedia Shockwave (.swf)	Khuyến nghị áp dụng
		(.avi), (.qt), (.mov)	Các định dạng Apple Quicktime (.avi), (.qt), (.mov)	Khuyến nghị áp dụng
3.12	Chuẩn nội dung cho thiết bị di động	WML v2.0	Wireless Markup Language version 2.0	Bắt buộc áp dụng
3.13	Bộ ký tự và mã hóa	ASCII	American Standard Code for Information Interchange	Bắt buộc áp dụng
3.14	Bộ ký tự và mã hóa cho tiếng Việt	TCVN 6909:2001	TCVN 6909:2001 “Công nghệ thông tin - Bộ mã ký tự tiếng Việt 16-bit”	Bắt buộc áp dụng
3.15	Nén dữ liệu	Zip	Zip (.zip)	Bắt buộc áp dụng một hoặc cả hai tiêu chuẩn
		.gz v4.3	GNU Zip (.gz) version 4.3	

3.16	Ngôn ngữ kịch bản phía trình khách	ECMA 262	ECMAScript version 3 (3rd Edition)	Bắt buộc áp dụng
3.17	Chia sẻ nội dung Web	RSS v1.0	RDF Site Summary version 1.0	Bắt buộc áp dụng một trong hai tiêu chuẩn
		RSS v2.0	Really Simple Syndication version 2.0	
		ATOM v1.0	ATOM version 1.0	Khuyến nghị áp dụng
3.18	Chuẩn kết nối ứng dụng công thông tin điện tử	JSR 168	Java Specification Requests 168 (Portlet Specification)	Bắt buộc áp dụng
		JSR 286	Java Specification Requests 286 (Portlet Specification)	Khuyến nghị áp dụng
		WSRP v1.0	Web Services for Remote Portlets version 1.0	Bắt buộc áp dụng
		WSRP v2.0	Web Services for Remote Portlets version 2.0	Khuyến nghị áp dụng
4	Tiêu chuẩn về an toàn thông tin			
4.1	An toàn thư điện tử	S/MIME v3.2	Secure Multi-purpose Internet Mail Extensions version 3.2	Bắt buộc áp dụng
		OpenPGP	OpenPGP	Khuyến nghị áp dụng
4.2	An toàn tầng giao vận	SSH v2.0	Secure Shell version 2.0	Bắt buộc áp dụng
		SSL v3.0	Secure Socket Layer version 3.0	Bắt buộc áp dụng một trong hai tiêu chuẩn
		TLS v1.2	Transport Layer Security version 1.2	
4.3	An toàn truyền tệp tin	HTTPS	Hypertext Transfer Protocol over Secure Socket Layer	Bắt buộc áp dụng
		FTPS	File Transfer Protocol over Secure Socket Layer	Khuyến nghị áp dụng
4.4	An toàn truyền thư điện tử	SMTPS	Simple Mail Transfer Protocol over Secure Socket Layer	Bắt buộc áp dụng
4.5	An toàn dịch vụ truy cập hộp thư	POPS	Post Office Protocol over Secure Socket Layer	Bắt buộc áp dụng một hoặc cả hai tiêu chuẩn
		IMAPS	Internet Message Access Protocol over Secure Socket Layer	
4.6	An toàn dịch vụ DNS	DNSSEC	Domain Name System Security Extensions	Khuyến nghị áp dụng
4.7	An toàn tầng mạng	IPsec - IP ESP	Internet Protocol security với IP ESP	Bắt buộc áp dụng

4.8	An toàn thông tin cho mạng không dây	WPA2	Wi-fi Protected Access 2	Bắt buộc áp dụng
4.9	Giải thuật mã hóa	TCVN 7816:2007	Công nghệ thông tin. Kỹ thuật mật mã thuật toán mã dữ liệu AES	Khuyến nghị áp dụng
		3DES	Triple Data Encryption Standard	Khuyến nghị áp dụng
		RSA	Rivest-Shamir-Adleman	Khuyến nghị áp dụng
4.10	Giải thuật chữ ký số	TCVN 7635:2007	Các kỹ thuật mật mã - Chữ ký số	Bắt buộc áp dụng
4.11	Giải thuật băm cho chữ ký số	SHA-2	Secure Hash Algorithms-2	Khuyến nghị áp dụng
4.12	Giải thuật truyền khóa	RSA-KEM	Rivest-Shamir-Adleman - KEM (Key Encapsulation Mechanism) Key Transport Algorithm	Bắt buộc áp dụng
4.13	Giải pháp xác thực người sử dụng	SAML v2.0	Security Assertion Markup Language version 2.0	Khuyến nghị áp dụng
4.14	An toàn trao đổi bản tin XML	XML Encryption Syntax and Processing	XML Encryption Syntax and Processing	Bắt buộc áp dụng
		XML Signature Syntax and Processing	XML Signature Syntax and Processing	Bắt buộc áp dụng
4.15	Quản lý khóa công khai bản tin XML	XKMS v2.0	XML Key Management Specification version 2.0	Khuyến nghị áp dụng
4.16	Giao thức an toàn thông tin cá nhân	P3P v1.0	Platform for Privacy Preferences Project version 1.0	Khuyến nghị áp dụng
4.17	Hạ tầng khóa công khai			Khuyến nghị áp dụng
	Cú pháp thông điệp mật mã cho ký và mã hóa	PKCS#7 v1.5 (RFC 2315)	Cryptographic message syntax for file-based signing and encrypting	

	Cú pháp thông tin thẻ mật mã	PKCS#15 v1.1	Cryptographic token information syntax	
	Giao diện thẻ mật mã	PKCS#11 v2.11	Cryptographic token interface	
	Giao diện nhập/xuất chứng thư	PKCS#12 v1.0	Certificate import/export interface	
	Khuôn dạng danh sách chứng thư số thu hồi	TCVN 8067:2009	Công nghệ thông tin – Khuôn dạng danh sách chứng thư số bị thu hồi	
	Khuôn dạng chứng thư số	TCVN 8066:2009	Công nghệ thông tin – Khuôn dạng chứng thư số	
	Yêu cầu chứng thực	PKCS#10 v1.7 (RFC 2986)	Certification request	
	Giao thức trạng thái chứng thư trực tuyến	RFC 2560	On-line Certificate status protocol	
	Giao thức gắn tem thời gian	RFC 3161	Time stamping protocol	
	Dịch vụ tem thời gian	TCVN 7818-1:2007	Công nghệ thông tin - Kỹ thuật mật mã - Dịch vụ tem thời gian	
		TCVN 7818-2:2007	- Phần 1: Khung tổng quát	
		TCVN 7818-3:2010	- Phần 2: Cơ chế token độc lập	
			- Phần 3: Cơ chế tạo thẻ liên kết	
4.18	An toàn cho dịch vụ Web	WS-Security v1.1	Web Services Security version 1.1	Khuyến nghị áp dụng

3.2. Yêu cầu với từng hệ thống phần mềm

STT	Nội dung	Diễn giải yêu cầu
I. Phần mềm HIS		

A. Danh sách chức năng tích hợp (10 chức năng)		
1	Tích hợp với Hệ thống thông tin xét nghiệm (LIS)	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp và gửi thông tin chỉ định thông tin xét nghiệm của bệnh nhân qua hệ thống xét nghiệm
		- Chức năng cho phép hệ thống thông tin xét nghiệm thực hiện và trả kết quả xét nghiệm của bệnh nhân về hệ thống HIS
2	Tích hợp với Hệ thống thông tin RIS/PACS	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp và gửi thông tin chỉ định CĐHA của bệnh nhân qua hệ thống thông tin RIS/PACS
		- Chức năng cho phép hệ thống thông tin RIS/PACS thực hiện và trả kết quả hình ảnh của bệnh nhân về hệ thống HIS
3	Tích hợp hệ thống hóa đơn điện tử đang sử dụng	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp và gửi thông tin hoá đơn điện tử của bệnh nhân đã thanh toán qua hệ thống quản lý danh sách hoá đơn đã phát hành
		- Chức năng cho phép người dùng thực hiện thay thế các hoá đơn sai thông tin thanh toán của bệnh nhân
4	Tích hợp với hệ thống bệnh án điện tử EMR	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp và gửi thông tin hồ sơ bệnh án của bệnh nhân từ hệ thống HIS qua hệ thống bệnh án điện tử EMR
5	Tích hợp với hệ thống chữ ký số điện tử	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp và mã hoá chữ ký số của người dùng khi thực hiện thao tác ký số trên phần mềm HIS
		- Chức năng cho phép quản lý tài khoản ký số của người dùng thông qua hệ thống chữ ký số điện tử
6	Tích hợp và đáp ứng quy định công giám định Bảo hiểm Y tế	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp cổng giám định Bảo hiểm Y tế vào hệ thống để thực hiện gửi dữ liệu của bệnh nhân từ hệ thống qua cổng giám định Bảo hiểm Y tế
7	Tích hợp và liên thông dữ liệu với phần mềm tạo lập hồ sơ sức khoẻ người Dân (Quyết định 831/QĐ-BYT) Sở Y tế đang quản lý	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp và liên thông dữ liệu của bệnh nhân với phần mềm tạo lập hồ sơ sức khoẻ người Dân (Quyết định 831/QĐ-BYT) Sở Y tế đang quản lý
8	Tích hợp với cổng đơn thuốc quốc gia	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp và gửi dữ liệu đơn thuốc lên cổng đơn thuốc quốc gia
9	Tích hợp với hệ thống CSDL ngành Y tế	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp và gửi dữ liệu lên phần mềm CSDL ngành
10	Tích hợp hệ thống hỗ trợ người bệnh đăng ký khám online, tra cứu kết	- Chức năng cho phép người dùng tích hợp hệ thống hỗ trợ người bệnh đăng ký khám online, tra cứu kết quả CLS các lần khám

	quả CLS các lần khám	
11	Tích hợp với KIOSK-TAG đang sử dụng tại đơn vị	Phần mềm HIS phải tích hợp, kết nối và đồng bộ dữ liệu với hệ thống KIOSK-TAG đang sử dụng tại đơn vị, bảo đảm liên thông với hệ thống HIS phục vụ công tác tiếp đón và đăng ký khám bệnh.
B. Danh sách chức năng nghiệp vụ phần mềm		
a	Phân hệ tiếp nhận khám chữa bệnh (12 chức năng)	
1	Phát số STT chờ đăng ký KCB	- Chức năng cho phép người dùng phát số cho bệnh nhân ngồi chờ đăng ký
2	Chức năng gọi bệnh nhân vào đăng ký KCB	- Chức năng cho phép gọi bệnh nhân theo số để đến quầy đăng ký
3	Chức năng đăng ký KCB cho bệnh nhân (BHYT, Viện phí, bệnh nhân Khám sức khỏe, ...)	- Chức năng cho phép người dùng nhập các thông tin họ tên, cccd, số BHYT, công khám, phòng khám,... cho bệnh nhân
4	Chức năng in phiếu KCB	- Chức năng cho phép thêm phiếu KCB cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép sửa phiếu KCB cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép xóa phiếu KCB cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép in phiếu KCB cho bệnh nhân
5	Kết nối đầu đọc mã vạch thông minh	- Chức năng cho phép kết nối đầu đọc mã vạch quét CCCD để lấy thông tin của bệnh nhân
6	Kết nối màn hình hiển thị thứ tự đăng ký KCB	- Chức năng cho phép hiển thị danh sách bệnh nhân theo thứ tự của từng phòng bệnh lên màn hình
7	Chức năng in giấy tiếp nhận	- Chức năng cho phép in giấy cho bệnh nhân
8	Chức năng kiểm tra lịch sử khám chữa bệnh	- Chức năng cho phép người dùng xem lại bệnh nhân đã từng khám ở đơn vị nào vào ngày nào, chẩn đoán bệnh, thuốc, cận lâm sàng đã thực hiện trong lần khám đó
9	Tiện ích thống kê bệnh nhân đăng ký theo nhân viên	- Chức năng cho phép người dùng lọc tên các bệnh nhân theo tên một nhân viên tiếp nhận
10	Tiện ích xem số lượng bệnh nhân đã khám và chờ khám tại các phòng khám	- Chức năng cho phép người dùng lọc tên các bệnh nhân bằng cách chọn vào checkbox chờ khám hoặc đã khám

11	Tổng số bệnh nhân đã đăng ký trong ngày	- Chức năng cho phép người dùng xem tổng số bệnh nhân đã tiếp nhận trong ngày
12	Kiểm tra thông tin thẻ bảo hiểm Y tế	- Chức năng cho phép người dùng kiểm tra thông tin BHYT của bệnh nhân như số thẻ, địa chỉ, hạn sử dụng,...
b	Phân hệ khám bệnh ngoại trú (45 chức năng)	
1	Chức năng gọi bệnh nhân vào khám	- Chức năng cho phép người dùng gọi bệnh nhân vào phòng khám
2	Kết nối màn hình LCD hiển thị danh sách bệnh nhân chờ khám.	- Chức năng cho phép hiển thị danh sách bệnh nhân theo thứ tự của từng phòng bệnh lên màn hình
3	Chức năng nhập thông tin, khám bệnh	- Chức năng cho phép người dùng nhập các thông tin như chẩn đoán, huyết áp, nhiệt độ, cân nặng,... cho bệnh nhân
4	Chức năng chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN, Phẫu thuật-Thủ thuật dịch vụ khác)	- Chức năng cho phép chỉ định dịch vụ CLS (Xét nghiệm, CĐHA, TDCN, Phẫu thuật-Thủ thuật dịch vụ khác) cho bệnh nhân
5	Chức năng xem, in kết quả CLS	- Chức năng cho phép in phiếu kết quả thực hiện cận lâm sàng cho bệnh nhân
6	Chức năng xuất XML Checkin	- Chức năng cho phép người dùng xuất XML của bệnh nhân
7	Chức năng kê đơn thuốc	- Chức năng cho phép người dùng kê các toa thuốc BHYT, toa đông y, toa miễn phí,... từ kho cho bệnh nhân
8	Chức năng chứng nhận nghỉ dưỡng thai	- Chức năng cho phép in giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai cho bệnh nhân
9	Chức năng xem lịch sử khám	- Chức năng cho phép người dùng xem lại bệnh nhân đã từng khám ở đơn vị nào vào ngày nào, chẩn đoán bệnh, thuốc, cận lâm sàng đã thực hiện trong lần khám đó
10	Chức năng kê thuốc từ tủ trực	- Chức năng cho phép người dùng kê các toa thuốc BHYT, toa đông y, toa miễn phí,... từ tủ trực cho bệnh nhân
11	Chức năng quản lý hẹn khám lại	- Chức năng cho phép nhập và lưu thông tin và in giấy hẹn tái khám cho bệnh nhân
12	Chức năng chuyển phòng khám	- Chức năng cho phép người dùng chuyển bệnh nhân nhân từ phòng khám này sang phòng khám khác
13	Chức năng hội chẩn	- Chức năng cho phép thêm thông tin hội chẩn cho bệnh nhân

		- Chức năng cho phép sửa thông tin hội chẩn cho bệnh nhân - Chức năng cho phép xóa thông tin hội chẩn cho bệnh nhân - Chức năng cho phép in phiếu hội chẩn
14	Chức năng cập nhập XML	- Chức năng cho phép cập nhật thông tin XML cho bệnh nhân
15	Chức năng kê thuốc, vật tư sử dụng trong ca phẫu thuật, thủ thuật.	- Chức năng kê thuốc, vật tư khi chỉ định phẫu thuật, thủ thuật cho bệnh nhân
16	Chức năng quản lý số ngày dùng thuốc	- Chức năng cho phép người dùng quản lý số ngày dùng thuốc của bệnh nhân
17	Chức năng xem lịch sử dùng thuốc và lấy lại đơn thuốc cũ	- Chức năng cho phép người dùng xem lại các thuốc đã kê cho bệnh nhân trong lần khám trước và có thể lấy lại toa thuốc lần trước, giúp tiết kiệm thời gian kê lại toa
18	Chức năng kê khai dị ứng thuốc của bệnh nhân	- Chức năng cho phép kê khai dị ứng thuốc của bệnh nhân
19	Chức năng cảnh báo kê thuốc trùng nhau	- Chức năng này sẽ cảnh báo khi kê thuốc trùng nhau trong một toa thuốc
20	Chức năng cảnh báo kê dịch vụ trùng nhau	- Chức năng này sẽ cảnh báo khi chỉ định dịch vụ trùng nhau cho bệnh nhân trong cùng lần khám
21	Chức năng cảnh báo bệnh nhân viện phí chưa có thu tiền	- Chức năng này sẽ cảnh báo khi hoàn tất khám cho bệnh nhân có viện phí chưa thu tiền
22	Chức năng khám bệnh án ngoại trú	- Chức năng này khám bệnh, chỉ định CLS, kê thuốc và xử trí cho bệnh nhân
23	Chức năng kê khai tai nạn thương tích	- Chức năng cho phép kê khai tai nạn thương tích
24	Chức năng kê khai tật tử vong, bệnh nặng xin về	- Chức năng cho phép kê khai tật tử vong, bệnh nặng xin về
25	Chức năng kê khai sức khỏe sinh sản	- Chức năng cho phép kê khai sức khỏe sinh sản
26	Chức năng nhập viện	- Chức năng này cho phép người dùng chuyển người bệnh nhập viện
27	Chức năng chuyển viện	- Chức năng cho phép người dùng nhập thông tin chẩn đoán bệnh, tình trạng khi chuyển viện, phương tiện, bệnh viện chuyển đến và thực hiện chuyển viện cho bệnh nhân

28	Chức năng khai báo gõ tắt cách dùng thuốc	- Chức năng cho phép người dùng gõ tắt cách dùng thuốc
29	Chức năng tra cứu thông tin tồn thuốc	- Chức năng cho phép người dùng xem số lượng thuốc tồn trong kho
30	Chức năng khám chuyên khoa: khám thai, phá thai, ...	- Chức năng này cho phép người dùng lựa chọn loại khám chuyên khoa cho bệnh nhân
31	Chức năng xem trạng thái bệnh nhân: chờ khám, đang khám, đã khám, chuyển phòng, nhập viện và chuyển viện.	- Chức năng này giúp người dùng xem được trạng thái của bệnh nhân
32	Chức năng phác đồ điều trị	- Chức năng cho phép người dùng lập phác đồ điều trị
33	In đơn thuốc theo mẫu quy định	- Chức năng cho phép in toa thuốc cho bệnh nhân
34	In phiếu khám bệnh trước vào viện	- Chức năng cho phép in phiếu khám bệnh vào viện cho bệnh nhân
35	In bảng kê chi phí bảng kê chi phí khám, chữa bệnh	- Chức năng cho phép in bảng kê các thuốc, dịch vụ, chi phí của cho bệnh nhân
36	Chức năng kiểm tra thông tin thẻ BHYT	- Chức năng này dùng để kiểm tra thông tin thẻ BHYT
37	Cấp giấy nghỉ ốm ngoại trú theo mẫu C65	- Chức năng cấp giấy nghỉ ốm cho bệnh nhân
38	Chức năng quản lý khám sức khỏe	- Chức năng cho phép quản lý khám sức khỏe của bệnh nhân
39	Khám sức khỏe lái xe	- Chức năng cho phép người dùng nhập và lưu các thông tin vào hồ sơ khám sức khỏe lái xe, in hồ sơ khám sức khỏe lái xe
40	Chức năng xem danh chuyển tuyến	- Chức năng hiển thị danh sách các bệnh nhân chuyển tuyến
		- Chức năng cho phép người dùng hủy chuyển tuyến
		- Chức năng cho phép người dùng cập nhật thông tin hành chính
		- Chức năng cho phép người dùng in giấy chuyển tuyến, in bảng kê
		- Chức năng cho phép người dùng cập nhật thông tin chuyển tuyến

		- Chức năng cho phép người dùng cập nhật hội chuẩn - Chức năng cho phép người dùng in phiếu khám bệnh - Chức năng cho phép người dùng in báo cáo, xuất báo cáo và xuất DS BN không trùng
41	Chức năng xem danh sách nhập viện	- Chức năng hiển thị danh sách các bệnh nhân nhập viện - Chức năng cho phép cập nhật thông tin nhập viện của BN - Chức năng cho phép hủy nhập viện - Chức năng cho phép xuất báo cáo danh sách bệnh nhân nhập viện
42	Chức năng xem sổ khám bệnh lớn	- Chức năng cho phép người dùng xem và in danh sách bệnh nhân theo khoa, phòng trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày
43	Chức năng xem danh sách khám bệnh trái ngày	- Chức năng hiển thị danh sách các bệnh nhân khám bệnh trái ngày
44	Chức năng xem sổ khám bệnh mạn tính	Xem sổ khám bệnh mạn tính
45	Chức năng thống kê danh sách tiếp nhận bằng CCCD	Báo cáo thống kê danh sách tiếp nhận bằng CCCD
c	Phân hệ quản lý nội trú (119 chức năng)	
1	Tiếp nhận bệnh nhân vào khoa trực tiếp	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện tiếp nhận bệnh nhân vào khoa - Chức năng cho phép người dùng thêm mới thông tin bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng sửa thông tin bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng xoá thông tin bệnh nhân
2	Xem Danh sách bệnh nhân: mới vào khoa, bệnh nhân đang điều trị, bệnh nhân chuyển viện, bệnh nhân ra viện	- Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách bệnh nhân theo trạng thái mới vào khoa, đang điều trị, chuyển viện, xuất viện - Chức năng cho phép người dùng xuất file excel danh sách bệnh nhân theo trạng thái mới vào khoa, đang điều trị, chuyển viện, xuất viện
3	Cho bệnh nhân chuyển khoa, ra viện, chuyển viện, tử vong	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện chuyển khoa cho bệnh nhân từ khoa này sang khoa khác - Chức năng cho phép thực hiện ra viện, chuyển viện và cập nhật tình trạng tử vong cho bệnh
4	Tìm kiếm bệnh nhân	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện tìm kiếm bệnh nhân trên hệ thống đã tiếp nhận trước đó - Chức năng cho phép người chọn bệnh nhân đã tiếp nhận trước đó trên hệ thống

5	Xem lịch sử khám điều trị của bệnh nhân	- Chức năng cho phép người dùng xem lịch sử điều trị của bệnh nhân trước đó
		- Chức năng cho phép xem các thông tin điều trị (toa thuốc, kết quả cận lâm sàng đã chỉ định,...) trước đó theo từng đợt điều trị khác nhau
6	Chức năng cấp chứng nhận nghỉ dưỡng thai	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện cấp giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
		- Chức năng cho phép thêm dữ liệu giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
		- Chức năng cho phép sửa dữ liệu giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
		- Chức năng cho phép xóa dữ liệu giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
7	Tiện ích tra cứu tồn kho của thuốc	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện tra cứu lịch sử thuốc còn tồn trong các kho và thuốc chiếm kho chưa phát cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép tra cứu các thông tin thuốc theo trạng thái còn hạn sử dụng, sắp hết hạn sử dụng và hết hạn sử dụng
		- Chức năng cho phép xuất file excel danh sách thuốc tồn kho và chiếm kho theo thời gian báo cáo
8	Chức năng kê thông tin y lệnh (Thuốc, dịch vụ ...)	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện thêm y lệnh thuốc, dịch vụ cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép người dùng thực hiện sửa y lệnh thuốc, dịch vụ cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép người dùng thực hiện xóa y lệnh thuốc, dịch vụ cho bệnh nhân
9	Chức năng cấp giường ban ngày cho bệnh nhân	- Chức năng cho phép thêm cấp giường ban ngày cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép người dùng sửa cấp giường ban ngày
		- Chức năng cho phép người dùng xóa cấp giường ban ngày
		- Chức năng cho phép người dùng xem thông tin giường
10	Phân phòng giường cho bệnh nhân	- Chức năng cho phép thêm cấp giường cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép người dùng sửa cấp giường
		- Chức năng cho phép người dùng xóa cấp giường
		- Chức năng cho phép người dùng xem thông tin giường
11	Chức năng kê thuốc, vtyt từ tủ trực	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện thêm thuốc, dịch vụ cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép người dùng thực hiện sửa thuốc, dịch vụ cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép người dùng thực hiện xóa thuốc, dịch vụ cho bệnh nhân
12	Chức năng hội chẩn	- Chức năng cho phép người dùng thêm phiếu hội chẩn
		- Chức năng cho phép người dùng sửa phiếu hội chẩn
		- Chức năng cho phép người dùng xóa phiếu hội chẩn
		- Chức năng cho phép người dùng in phiếu hội chẩn

13	Chức năng tách đợt điều trị	- Chức năng cho phép người dùng tách đợt điều trị của bệnh nhân thành nhiều đợt điều trị
14	Chức năng theo dõi điều trị	- Chức năng giúp người dùng theo dõi điều trị
15	Chức năng in tờ điều trị	- Chức năng cho phép người dùng in tờ điều trị
16	In bảng kê chi phí khám, chữa bệnh nội trú	- Chức năng cho phép người dùng in bảng kê chi phí khám, chữa bệnh nội trú
17	Kiểm tra bảng kê trước khi thanh toán	- Chức năng cho phép người dùng kiểm tra bảng kê, cập nhật thông tin hành chính của BN
18	Xem kết quả cận lâm sàng, thông tin y lệnh	- Chức năng cho phép xem thông tin thuốc, các cận lâm sàng và trạng thái thực hiện cận lâm sàng của bệnh nhân
19	Chức năng ghép thẻ BHYT	- Chức năng cho phép người dùng ghép các thẻ BHYT để đợt điều trị của BN nằm trong thời hạn sử dụng thẻ
20	Chức năng xóa thông tin thẻ BHYT	- Chức năng cho phép người dùng xóa thẻ BHYT
21	Chức năng thêm thông tin thẻ BHYT	- Chức năng cho phép người dùng thêm thông tin thẻ BHYT
22	Hoàn trả thuốc thừa nội trú	- Chức năng cho phép người dùng thêm phiếu hoàn trả thuốc cho từng bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng sửa phiếu hoàn trả thuốc cho từng bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng xóa phiếu hoàn trả thuốc cho từng bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng thêm phiếu tổng hợp hoàn trả cho bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng sửa phiếu tổng hợp hoàn trả cho bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng xóa phiếu tổng hợp hoàn trả cho bệnh nhân
23	Chức năng theo dõi đặc biệt (đối với bệnh nhân nặng)	- Chức năng giúp người dùng theo dõi đặc biệt (đối với bệnh nhân nặng)
24	Phiếu chăm sóc	- Chức năng cho phép người dùng thêm phiếu chăm sóc - Chức năng cho phép người dùng sửa phiếu chăm sóc - Chức năng cho phép người dùng xóa phiếu chăm sóc - Chức năng cho phép người dùng in phiếu chăm sóc
25		Chức năng cho phép người dùng:

	Kê thuốc, vật tư phẫu thuật- thủ thuật	+ Kê vật tư kèm theo gói thủ thuật phẫu thuật, trong chức năng chỉ định TTPT
26	Chức năng lấy dữ liệu từ ngoại trú vào nội trú	- Chức năng cho phép người dùng lấy dữ liệu của BN từ ngoại trú vào nội trú
27	Dự trữ thuốc, vật tư	- Chức năng cho phép người dùng thêm phiếu dự trữ thuốc cho bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng sửa phiếu dự trữ thuốc cho bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng xóa phiếu dự trữ thuốc cho bệnh nhân
28	Chức năng map thuốc gây tê gói TTPT	Chức năng cho phép người dùng: + Thêm/sửa/xoá dịch vụ và vật tư đi kèm vào gói TTPT + Chỉ định vật tư kèm theo thủ thuật phẫu thuật, khi chỉ định dịch vụ các vật tư sẽ được tính kèm theo gói
29	Thông tin bệnh án	- Chức năng cho phép người dùng: Kiểm tra/ cập nhật/ xem thông tin chi tiết của bệnh án từ bệnh án trang 1 (thông tin hành chính), trang 2 (bệnh án), trang 3 (tổng kết bệnh án)
30	Thông tin tai nạn thương tích	- Chức năng cho phép người dùng thêm thông tin tai nạn thương tích - Chức năng cho phép người dùng sửa thông tin tai nạn thương tích - Chức năng cho phép người dùng xóa thông tin tai nạn thương tích
31	Thông tin bệnh tật tử vong	- Chức năng cho phép người dùng thêm thông tin bệnh tật tử vong - Chức năng cho phép người dùng sửa thông tin bệnh tật tử vong - Chức năng cho phép người dùng xóa thông tin bệnh tật tử vong
32	Thông tin trẻ sơ sinh	- Chức năng cho phép người dùng thêm thông tin trẻ sơ sinh - Chức năng cho phép người dùng sửa thông tin trẻ sơ sinh - Chức năng cho phép người dùng xóa thông tin trẻ sơ sinh
33	Thông tin truyền dịch	Chức năng cho phép người dùng: + Tạo phiếu truyền dịch, nhập thông tin tốc độ, thời gian y lệnh truyền dịch + Chỉnh sửa/ xoá thông tin lần theo dõi truyền dịch
34	Thông tin truyền máu	Chức năng cho phép người dùng: + Tạo phiếu theo dõi truyền máu theo thời gian, hiển thị danh sách các lần theo dõi trong đợt truyền + Chỉnh sửa/ xoá thông tin lần theo dõi truyền máu
35	Theo dõi chức năng sống	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới phiếu chức năng sống - Chức năng cho phép người dùng sửa phiếu chức năng sống - Chức năng cho phép người dùng xóa phiếu chức năng sống

		- Chức năng cho phép người dùng in phiếu chức năng sống
36	Tra cứu thông tin bệnh nhân điều trị nội trú	- Chức năng cho phép người dùng tra cứu thông tin bệnh nhân đã và đang điều trị nội trú dựa vào ngày vào viện và ngày ra viện
37	In giấy chứng nhận nuôi bệnh	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới giấy chứng nhận nuôi bệnh
		- Chức năng cho phép người dùng sửa giấy chứng nhận nuôi bệnh
		- Chức năng cho phép người dùng xóa giấy chứng nhận nuôi bệnh
		- Chức năng cho phép người dùng in giấy chứng nhận nuôi bệnh
38	In giấy xác nhận điều trị	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới giấy xác nhận điều trị
		- Chức năng cho phép người dùng sửa giấy xác nhận điều trị
		- Chức năng cho phép người dùng xóa giấy xác nhận điều trị
		- Chức năng cho phép người dùng in giấy xác nhận điều trị
39	In đơn xin miễn giảm chi phí	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới đơn xin miễn giảm chi phí
		- Chức năng cho phép người dùng sửa đơn xin miễn giảm chi phí
		- Chức năng cho phép người dùng xóa đơn xin miễn giảm chi phí
		- Chức năng cho phép người dùng in đơn xin miễn giảm chi phí
40	In phiếu cam kết	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới phiếu cam kết
		- Chức năng cho phép người dùng sửa phiếu cam kết
		- Chức năng cho phép người dùng xóa phiếu cam kết
		- Chức năng cho phép người dùng in phiếu cam kết
41	Đề nghị tạm ứng	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện thao tác thêm phiếu đề nghị tạm ứng cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép người dùng thực hiện thao tác sửa phiếu đề nghị tạm ứng cho bệnh nhân
		- Chức năng cho phép người dùng thực hiện thao tác xóa phiếu đề nghị tạm ứng cho bệnh nhân
42	Xuất dữ liệu bệnh nhân xuất viện gửi lên cổng GD	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện thao tác xuất file dữ liệu XML của bệnh nhân theo theo CV130 lên cổng GD
43	Cho phép trả thuốc nhiều lần	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện thao tác trả thuốc nhiều lần cho từng bệnh nhân của từng khoa
44	Chức năng tổng kết bệnh án vào khoa	- Chức năng cho phép người dùng thêm tổng kết bệnh án
		- Chức năng cho phép người dùng sửa tổng kết bệnh án
		- Chức năng cho phép người dùng xóa tổng kết bệnh án
45	Chức năng dùng toa mẫu	- Chức năng cho phép người dùng thêm/sửa/xóa toa mẫu và sử dụng toa thuốc mẫu cho BN

46	Chức năng load toa cũ	- Chức năng cho phép người dùng load lại toa thuốc cũ của đợt điều trị trước đó để sử dụng lại cho BN
47	Chức năng xem hồ sơ bệnh án	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách hồ sơ theo khoa, ngày vào viện, ngày xuất viện - Chức năng cho phép xem chi tiết thuốc cận lâm sàng chỉ định cho các tờ điều trị
48	Chức năng xem phiếu công khai thuốc ra viện	- Chức năng cho phép người dùng xem và in phiếu công khai thuốc ra viện
49	Chức năng được dự trữ khoa phòng	- Chức năng cho phép người dùng: + Tổng hợp dự trữ thuốc danh sách bệnh nhân theo khoa phòng + Điều chỉnh thông tin phiếu dự trữ (thêm/sửa/xoá thuốc) trong phiếu tổng hợp dự trữ
50	Chức năng được hoàn trả khoa phòng	- Chức năng cho phép người dùng: + Tổng hợp hoàn trả thuốc, vật tư dư từ danh sách bệnh nhân theo khoa phòng + Điều chỉnh thông tin phiếu hoàn trả (thêm/sửa/xoá thuốc) trong phiếu tổng hợp hoàn trả
51	Chức năng chuyển trạng thái thuốc, vtyt	- Chức năng cho phép người dùng chuyển trạng thái thuốc, vtyt từ BHYT thành DV và ngược lại
52	Chức năng xem danh sách bệnh nhân điều trị tại khoa	- Chức năng cho phép người xem danh sách bệnh nhân điều trị tại khoa
53	Chức năng kiểm tra thông tin BHYT	- Chức năng cho phép người dùng kiểm tra thông tin bảo hiểm của bệnh nhân như số thẻ, hạn thẻ, nơi đăng ký KCB ban đầu,...
54	Chức năng thêm phiếu xăng xe cho bệnh nhân chuyển viện	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới phiếu xăng xe - Chức năng cho phép người dùng sửa phiếu xăng xe - Chức năng cho phép người dùng xóa phiếu xăng xe - Chức năng cho phép người dùng in phiếu xăng xe
55	Chức năng xem tồn kho khoa phòng	Chức năng cho phép xem số lượng tồn các thuốc trong kho của khoa phòng
56	Chức năng tổng hợp hoàn trả cho bệnh nhân	- Chức năng cho phép tổng hợp thuốc cần hoàn trả cho nhiều bệnh nhân và gửi lên khoa dược
57	Chức năng tổng hợp dự trữ cho bệnh nhân	Chức năng cho phép tổng hợp thuốc cần dự trữ cho nhiều bệnh nhân và gửi lên khoa dược
58	Bệnh án Nội khoa	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Nội khoa theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Nội khoa

		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Nội khoa
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Nội khoa
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Nội khoa
59	Bệnh án Nhi khoa	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Nhi khoa theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Nhi khoa
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Nhi khoa
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Nhi khoa
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Nhi khoa
60	Bệnh án Truyền nhiễm	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Truyền nhiễm theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Truyền nhiễm
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Truyền nhiễm
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Truyền nhiễm
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Truyền nhiễm
61	Bệnh án Phụ khoa	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Phụ khoa theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Phụ khoa
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Phụ khoa
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Phụ khoa
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Phụ khoa
62	Bệnh án Sản khoa	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Sản khoa theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Sản khoa
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Sản khoa
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Sản khoa
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Sản khoa
63	Bệnh án Sơ sinh	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Sơ sinh theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Sơ sinh
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Sơ sinh
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Sơ sinh
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Sơ sinh
64	Bệnh án Tâm thần	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Tâm thần theo TT32:

		+ Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Tâm thần + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Tâm thần + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Tâm thần + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Tâm thần
65	Bệnh án Da liễu	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Da liễu theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Da liễu + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Da liễu + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Da liễu + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Da liễu
66	Bệnh án Huyết học-Truyền máu	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Huyết học-Truyền máu theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Huyết học-Truyền máu + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Huyết học-Truyền máu + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Huyết học-Truyền máu + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Huyết học-Truyền máu
67	Bệnh án Ngoại khoa	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Ngoại khoa theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại khoa + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại khoa + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại khoa + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại khoa
68	Bệnh án Bỏng	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Bỏng theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Bỏng + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Bỏng + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Bỏng + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Bỏng
69	Bệnh án Ung bướu	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Ung bướu theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Ung bướu + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ung bướu + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Ung bướu + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ung bướu

70	Bệnh án Răng Hàm Mặt	"Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Răng Hàm Mặt theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Răng Hàm Mặt
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Răng Hàm Mặt
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Răng Hàm Mặt
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Răng Hàm Mặt"
71	Bệnh án Tai Mũi Họng	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Tai Mũi Họng theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Tai Mũi Họng
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Tai Mũi Họng
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Tai Mũi Họng
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Tai Mũi Họng
72	Bệnh án Ngoại trú chung	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Ngoại trú chung theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú chung
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú chung
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú chung
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú chung
73	Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú Răng Hàm Mặt
74	Bệnh án dùng cho tuyến xã/phường	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án dùng cho tuyến xã/phường theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án dùng cho tuyến xã/phường
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án dùng cho tuyến xã/phường
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án dùng cho tuyến xã/phường
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án dùng cho tuyến xã/phường
75	Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền theo TT32:

		+ Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Nội trú Y học cổ truyền
76	Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Ngoại trú Y học cổ truyền
77	Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Nội trú Nhi Y học cổ truyền
78	Bệnh án Mắt (chấn thương)	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Mắt (chấn thương) theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (chấn thương) + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (chấn thương) + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (chấn thương) + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (chấn thương)
79	Bệnh án Mắt (Bán phần trước)	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Mắt (Bán phần trước) theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Bán phần trước) + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Bán phần trước) + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Bán phần trước) + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Bán phần trước)
80	Bệnh án Mắt (Đáy mắt)	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Mắt (Đáy mắt) theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Đáy mắt)

		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Đáy mắt)
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Đáy mắt)
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Đáy mắt)
81	Bệnh án Mắt (Glacom)	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Mắt (Glacom) theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Glacom)
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Glacom)
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Glacom)
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Glacom)
82	Bệnh án Mắt (Lác)	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Mắt (Lác) theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Lác)
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Lác)
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Lác)
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt (Lác)
83	Bệnh án Mắt trẻ em	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án Mắt trẻ em theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt trẻ em
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt trẻ em
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt trẻ em
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án Mắt trẻ em
84	Bệnh án phục hồi chức năng	- Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án phục hồi chức năng theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án phục hồi chức năng
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án phục hồi chức năng
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án phục hồi chức năng
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án phục hồi chức năng
85	Bệnh án phục hồi chức năng nhi	Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án phục hồi chức năng nhi theo TT32:
		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án phục hồi chức năng nhi
		+ Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án phục hồi chức năng nhi
		+ Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án phục hồi chức năng nhi
		+ Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án phục hồi chức năng nhi
86		Chức năng cho phép người dùng thao tác với Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng theo TT32:

	Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng	+ Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào trang 1,2,3 của Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng + Cập nhật và xóa thông tin ở trang 1,2,3 của Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng + Xem và in trang 1,2,3 của Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng + Ký số ở trang 1,2,3 của Bệnh án ngoại trú phục hồi chức năng
87	In giấy cam kết chấp thuận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức	Cho phép người dùng xem và in giấy cam kết chấp thuận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức
88	In giấy chứng nhận phẫu thuật	Cho phép người dùng xem và in giấy chứng nhận phẫu thuật
89	In giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu	Cho phép người dùng xem và in giấy khám/chữa bệnh theo yêu cầu
90	In phiếu khám chuyên khoa	Cho phép người dùng xem và in khám chuyên khoa
91	In phiếu gây mê hồi sức	Cho phép người dùng xem và in phiếu gây mê hồi sức
92	In phiếu theo dõi truyền dịch	Cho phép người dùng xem và in phiếu theo dõi truyền dịch
93	Chức năng xét nghiệm truyền máu	Chức năng cho phép người dùng chỉ định máu, y lệnh truyền máu, theo dõi chỉ tiết trong thời gian truyền máu
94	In phiếu theo dõi truyền máu	Cho phép người dùng xem và in phiếu theo dõi truyền máu
95	Trích biên bản kiểm thảo tử vong	Chức năng cho phép người dùng thêm mới Trích biên bản kiểm thảo tử vong Chức năng cho phép người dùng sửa Trích biên bản kiểm thảo tử vong Chức năng cho phép người dùng xóa Trích biên bản kiểm thảo tử vong Chức năng cho phép người dùng in Trích biên bản kiểm thảo tử vong
96	Phiếu chăm sóc cấp 1	Chức năng phiếu chăm sóc cấp 2-3 cho phép người dùng: + Tạo phiếu, thêm lần theo dõi, thêm thông tin chi tiết theo từng ngày trong đợt điều trị + Cập nhật, xóa thông tin lần theo dõi. + Hiện thị danh sách các lần theo dõi theo ngày, theo phiếu + Xem và in phiếu chăm sóc cấp 2-3 theo mẫu TT32
97	Phiếu chăm sóc cấp 2	Chức năng phiếu chăm sóc cấp 2-3 cho phép người dùng: + Tạo phiếu, thêm lần theo dõi, thêm thông tin chi tiết theo từng ngày trong đợt điều trị

		+ Cập nhật, xoá thông tin lần theo dõi. + Hiện thị danh sách các lần theo dõi theo ngày, theo phiếu + Xem và in phiếu chăm sóc cấp 2-3 theo mẫu TT32
98	Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu - Chức năng cho phép người dùng sửa Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu - Chức năng cho phép người dùng xóa Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu - Chức năng cho phép người dùng in Phiếu nhận định phân loại người bệnh tại khoa cấp cứu
99	Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú - Chức năng cho phép người dùng sửa Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú - Chức năng cho phép người dùng xóa Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú - Chức năng cho phép người dùng in Giấy cung cấp thông tin và cam kết chung về nhập viện nội trú
100	Giấy cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh- Chức năng cho phép người dùng sửa cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh - Chức năng cho phép người dùng xóa cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh - Chức năng cho phép người dùng in cam kết từ chối sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh
101	Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực - Chức năng cho phép người dùng sửa Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực - Chức năng cho phép người dùng xóa Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực - Chức năng cho phép người dùng in Phiếu cung cấp thông tin người bệnh tại khoa hồi sức tích cực
102	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho bác sỹ)	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho bác sỹ) - Chức năng cho phép người dùng sửa Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho bác sỹ) - Chức năng cho phép người dùng xóa Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho bác sỹ) - Chức năng cho phép người dùng in Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho bác sỹ)

103	Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho điều dưỡng)	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho điều dưỡng)
		- Chức năng cho phép người dùng sửa Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho điều dưỡng)
		- Chức năng cho phép người dùng xóa Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho điều dưỡng)
		- Chức năng cho phép người dùng in Phiếu bàn giao người bệnh chuyển khoa (Dành cho điều dưỡng)
104	Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
		- Chức năng cho phép người dùng sửa Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
		- Chức năng cho phép người dùng xóa Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
		- Chức năng cho phép người dùng in Giấy cam kết chuyển cơ sở khám bệnh, chữa bệnh
105	Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)
		- Chức năng cho phép người dùng sửa Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)
		- Chức năng cho phép người dùng xóa Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)
		- Chức năng cho phép người dùng in Giấy cam kết ra viện không theo chỉ định của bác sỹ (khi chưa kết thúc việc chữa bệnh)
106	Biên bản kiểm thảo tử vong	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Biên bản kiểm thảo tử vong
		- Chức năng cho phép người dùng sửa Biên bản kiểm thảo tử vong
		- Chức năng cho phép người dùng xóa Biên bản kiểm thảo tử vong
		- Chức năng cho phép người dùng in Biên bản kiểm thảo tử vong
107	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị
		- Chức năng cho phép người dùng sửa Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị
		- Chức năng cho phép người dùng xóa Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị
		- Chức năng cho phép người dùng in Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng hóa trị - xạ trị
108		- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị

	Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị	- Chức năng cho phép người dùng sửa Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị - Chức năng cho phép người dùng xóa Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị - Chức năng cho phép người dùng in Giấy cam kết chấp thuận điều trị bằng xạ trị
109	Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh - Chức năng cho phép người dùng sửa Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh - Chức năng cho phép người dùng xóa Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh - Chức năng cho phép người dùng in Phiếu điều trị trẻ sơ sinh sau sinh
110	Phiếu khám thai	- Chức năng cho phép người dùng thêm mới Phiếu khám thai - Chức năng cho phép người dùng sửa Phiếu khám thai - Chức năng cho phép người dùng xóa Phiếu khám thai - Chức năng cho phép người dùng in Phiếu khám thai
111	Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án	Chức năng cho phép người dùng kiểm tra các thông tin chi tiết trong đợt điều trị: + Kiểm tra thông tin danh sách phiếu điều trị, danh sách toa thuốc, các cận lâm sàng thực hiện + Cho phép chuyển từng dịch vụ, thuốc từ BHYT sang thu phí và ngược lại
112	Phiếu phẫu thuật ghép giác mạc	Chức năng cho phép người dùng thao tác với phiếu tường trình phẫu thuật ghép giác mạc theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào phiếu tường trình, upload hình ảnh, vẽ mô tả hình ảnh chi tiết trên phiếu, xem và in phiếu tường trình + Cập nhật thông tin, xoá phiếu tường trình
113	Phiếu phẫu thuật bề mặt nhãn cầu	Chức năng cho phép người dùng thao tác với phiếu tường trình phẫu thuật bề mặt nhãn cầu theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào phiếu tường trình, upload hình ảnh, vẽ mô tả hình ảnh chi tiết trên phiếu, xem và in phiếu tường trình + Cập nhật thông tin, xoá phiếu tường trình
114	Phiếu phẫu thuật Glocom	Chức năng cho phép người dùng thao tác với phiếu tường trình phẫu thuật Glocom theo TT32: + Hiện thị các trường để nhập thông tin thêm vào phiếu tường trình, upload hình ảnh, vẽ mô tả hình ảnh chi tiết trên phiếu, xem và in phiếu tường trình + Cập nhật thông tin, xoá phiếu tường trình
115	Phiếu phẫu thuật lác	Chức năng cho phép người dùng thao tác với phiếu tường trình phẫu thuật lác theo TT32:

		+ Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào phiếu tường trình, upload hình ảnh, vẽ mô tả hình ảnh chi tiết trên phiếu, xem và in phiếu tường trình + Cập nhật thông tin, xoá phiếu tường trình
116	Phiếu phẫu thuật túi lệ	Chức năng cho phép người dùng thao tác với phiếu tường trình phẫu thuật túi lệ theo TT32: + Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào phiếu tường trình, upload hình ảnh, vẽ mô tả hình ảnh chi tiết trên phiếu, xem và in phiếu tường trình + Cập nhật thông tin, xoá phiếu tường trình
117	Phiếu phẫu thuật sụp mí, mộng, thể thủy tinh, Sapejko	Chức năng cho phép người dùng thao tác với phiếu tường trình phẫu thuật sụp mí, mộng, thể thủy tinh, Sapejko theo TT32: + Hiển thị các trường để nhập thông tin thêm vào phiếu tường trình, upload hình ảnh, vẽ mô tả hình ảnh chi tiết trên phiếu, xem và in phiếu tường trình + Cập nhật thông tin, xoá phiếu tường trình
118	Phiếu sử dụng thuốc	Chức năng cho phép người dùng tạo phiếu theo dõi sử dụng thuốc chi tiết từng ngày trong đợt điều trị: + Hiển thị thông tin phiếu thuốc từng ngày (có hiển thị giờ sử dụng từ tờ điều trị của bác sĩ) + Cho phép người dùng cập nhật trạng thái sử dụng (sử dụng, hoãn trả, chưa sử dụng) của từng cử thuốc, từng ngày + Xem và in phiếu theo dõi sử dụng thuốc
119	Chức năng quản lý suất ăn	Chức năng cho phép người dùng quản lý thông tin suất ăn: + Khai báo thêm, cập nhật thông tin suất ăn (tên, số lượng, giá bán,...) + Xoá thông tin suất ăn khỏi danh mục
d	Phân hệ quản lý cận lâm sàng	
-	Chẩn đoán hình ảnh (32 chức năng)	
1	Chức năng lập kết quả CLS	- Chức năng cho phép người dùng nhập, lưu kết quả CLS, in phiếu kết quả cận lâm sàng
2	Sửa kết quả CLS	- Chức năng cho phép người dùng sửa kết quả CLS, in phiếu kết quả cận lâm sàng
3	Hủy kết quả CLS	- Chức năng cho phép người dùng hủy kết quả CLS, CLS sẽ từ trạng thái đã thực hiện chuyển sang chưa thực hiện
4	Báo cáo hoạt động thực hiện thủ thuật phẫu thuật	- Chức năng cho phép người dùng xem báo cáo thực hiện thủ thuật phẫu thuật theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày
5	Báo cáo thực hiện CLS	- Chức năng cho phép người dùng xem báo cáo thực hiện CLS theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày

6	Báo cáo tổng hợp dịch vụ CLS	- Chức năng cho phép người dùng xem báo cáo tổng hợp dịch vụ CLS theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày
7	Cảnh báo CLS	- Chức năng sẽ cảnh báo khi thời gian thực hiện nhỏ hơn thời gian chỉ định, khi người đọc kết quả không hợp lệ
8	Mẫu trình tự thủ thuật phẫu thuật	- Chức năng cho phép người dùng thêm/sửa/xóa mẫu trình tự thủ thuật phẫu thuật
9	Xem kết quả CLS	- Chức năng cho phép người dùng xem kết quả CLS
10	Tìm kiếm bệnh nhân, tìm kiếm kết quả bệnh nhân thực hiện siêu âm	- Chức năng cho phép người dùng tìm kiếm bệnh nhân và tìm kiếm kết quả bệnh nhân thực hiện siêu âm
11	Xem lịch sử CLS	- Chức năng cho phép người dùng xem kết quả cận lâm sàng trước đó của bệnh nhân
12	In kết quả	- Chức năng cho phép người dùng in kết quả
13	Mẫu nội soi	- Chức năng cho phép người dùng thêm/sửa/xóa mẫu nội soi
14	Mẫu siêu âm	- Chức năng cho phép người dùng thêm/sửa/xóa mẫu siêu âm
15	Mẫu điện tim	- Chức năng cho phép người dùng thêm/sửa/xóa mẫu điện tim
16	Mẫu x quang	- Chức năng cho phép người dùng thêm/sửa/xóa mẫu X-quang
17	Quản lý phim X-Quang	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách bệnh nhân thực hiện X-Quang theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày
18	Quản lý sổ Nội soi	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách bệnh nhân thực hiện Nội soi theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày
19	Quản lý sổ Điện tim	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách bệnh nhân thực hiện Điện tim theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày
20	Quản lý sổ Siêu âm	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách bệnh nhân thực hiện Siêu âm theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày
21	Quản lý sổ-Xquang	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách bệnh nhân thực hiện X-Quang theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày
22	Quản lý sổ thủ thuật	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách bệnh nhân thực hiện thủ thuật theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày
23	Quản lý sổ phẫu thuật	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách bệnh nhân thực hiện phẫu thuật theo khoa chỉ định, phòng chỉ định, loại KCB, từ ngày đến ngày

24	Chăm công ekipt thủ thuật-phẫu thuật	- Chức năng cho phép người dùng thêm/sửa/xóa người Ekip thủ thuật - phẫu thuật
25	Chăm công ekipt cận lâm sàng CDHA	- Chức năng cho phép người dùng thêm/sửa/xóa người Ekip cận lâm sàng CDHA
26	Kết nối lấy hình ảnh máy siêu âm	- Chức năng cho phép thực hiện kết nối để lấy hình ảnh từ máy siêu âm trả về cho bệnh nhân
27	Kết nối lấy hình ảnh máy nội soi	- Chức năng cho phép thực hiện kết nối để lấy hình ảnh từ máy nội soi trả về cho bệnh nhân
28	Danh mục mã máy CLS	- Chức năng cho phép người dùng thêm/sửa/tắt hoạt động mã máy CLS
29	Chức năng lưu máy thực hiện CLS	- Chức năng cho phép người dùng lưu máy thực hiện CLS
30	Chức năng tự động load mẫu CLS theo dịch vụ	- Chức năng cho phép tự động load mẫu CLS theo dịch vụ
31	In phiếu chỉ định	- Chức năng cho phép người dùng xem và in phiếu chỉ định
32	Chức năng cảnh báo thời gian thực hiện nhỏ hơn thời gian chỉ định	- Chức năng sẽ cảnh báo khi lưu kết quả thực hiện cận lâm sàng nếu thời gian thực hiện nhỏ hơn thời gian chỉ định
e	Phân hệ quản lý được (45 chức năng)	
-	Nhập xuất nhập	
1	Chức năng nhập kho	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện tạo phiếu nhập kho và nhập thông tin các thuốc, vật tư trên hoá đơn vào kho của bệnh viện - Chức năng cho phép người dùng thực hiện sửa thông tin phiếu nhập kho - Chức năng cho phép người dùng thực hiện xoá thông tin phiếu nhập kho - Chức năng cho phép người dùng quản lý thông tin các phiếu nhập kho đã tạo
2	Chức năng chuyển kho: xuất điều trị, xuất luân chuyển, xuất hủy...	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện tạo phiếu chuyển kho từ kho này sang kho khác theo các nghiệp vụ: xuất điều trị, xuất luân chuyển, xuất hủy,.... - Chức năng cho phép người dùng thực hiện sửa phiếu chuyển kho từ kho này sang kho khác theo các nghiệp vụ: xuất điều trị, xuất luân chuyển, xuất hủy,... - Chức năng cho phép người dùng thực hiện xoá phiếu chuyển kho từ kho này sang kho khác theo các nghiệp vụ: xuất điều trị, xuất luân chuyển, xuất hủy,...

		- Chức năng cho phép người dùng thực hiện quản lý các phiếu chuyển kho đã tạo
3	In phiếu nhập/xuất theo mẫu quy định	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện chọn và in các phiếu nhập/xuất kho theo quy định của bộ y tế
4	Lập phiếu nhập từ file excel/pdf	- Chức năng cho phép người dùng tạo phiếu và in phiếu phiếu dạng excel/pdf
5	In biên bản kiểm nhập	- Chức năng cho phép người dùng in biên bản kiểm nhập theo dạng excel hoặc pdf để thực hiện kiểm tra số liệu và báo cáo số liệu
6	Kiểm tra hóa đơn	- Chức năng cho phép người dùng in hoá đơn hoá đã nhập vào kho theo dạng excel hoặc pdf để thực hiện kiểm tra số liệu và báo cáo số liệu hoá đơn nhập thuốc
-	Dự trữ - duyệt	
1	Tìm kiếm bệnh nhân kê thuốc	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện tra cứu bệnh nhân đã được kê thuốc theo trạng thái: đang điều trị, kết thúc điều trị, theo khoa phòng
2	In phiếu lĩnh	- Chức năng cho phép người dùng thực hiện xem các phiếu lĩnh thuốc đã tạo cho bệnh nhân- Chức năng cho phép người dùng thực hiện in phiếu lĩnh thuốc để thực hiện phát thuốc cho bệnh nhân
3	Duyệt phiếu chuyển kho	- Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách các phiếu chuyển kho đã tạo theo trạng thái và theo bệnh nhân - Chức năng cho phép người dùng thực hiện duyệt phiếu chuyển kho để nhập các thuốc, vật tư trong phiếu vào kho chuyển đến
4	Duyệt phiếu dự trữ nội trú	- Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách phiếu dự trữ nội trú đã tạo theo trạng thái và theo khoa phòng - Chức năng cho phép người dùng thực hiện duyệt/huỷ duyệt phiếu dự trữ nội trú các thuốc, vật tư cho bệnh nhân nội trú
5	Duyệt phiếu hoàn trả nội trú	- Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách phiếu hoàn trả nội trú đã tạo theo trạng thái và theo khoa phòng - Chức năng cho phép người dùng thực hiện duyệt/huỷ duyệt phiếu hoàn trả nội trú các thuốc, vật tư cho bệnh nhân nội trú
6	Duyệt phiếu dự trữ khoa phòng	- Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách phiếu dự trữ nội trú theo khoa phòng đã tạo theo trạng thái - Chức năng cho phép người dùng thực hiện duyệt/huỷ duyệt phiếu dự trữ nội trú các thuốc, vật tư theo khoa phòng
7	Duyệt phiếu hoàn trả khoa phòng	- Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách phiếu hoàn trả nội trú theo khoa phòng đã tạo theo trạng thái - Chức năng cho phép người dùng thực hiện duyệt/huỷ duyệt phiếu hoàn trả nội trú các thuốc, vật tư theo khoa phòng
8	Kiểm tra phiếu chuyển kho	- Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách phiếu chuyển kho theo trạng thái, theo ngày và theo khoa phòng

9	Thẻ kho dược	- Chức năng cho phép người dùng tra cứu thuốc, vật tư theo thời gian và số liệu theo kho
10	Chuyển kho	- Chức năng cho phép người dùng chuyển dược giữa các kho
11	Thông kê xuất nhập tồn phục vụ báo cáo riêng cho công tác quản lý của Sở Y tế	- Chức năng cho phép người dùng xem thông tin tồn kho, nhập kho, xuất kho trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày
12	Xuất dược BHYT	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách bệnh nhân chưa và đã xuất thuốc, in toa, in BK, Xuất thuốc và Hủy xuất thuốc
13	Báo cáo (TT22) mẫu sử dụng thuốc	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo (TT22) mẫu sử dụng thuốc
14	Báo cáo (TT22) mẫu sử dụng kháng sinh	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo (TT22) mẫu sử dụng kháng sinh
15	Báo cáo (TT22) mẫu sử dụng vật tư y tế	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo (TT22) mẫu sử dụng kháng sinh
16	Báo cáo (TT22) mẫu sử dụng hóa chất xét nghiệm	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo (TT22) mẫu sử dụng vật tư y tế
17	Báo cáo (TT22) phụ lục I	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo (TT22) mẫu sử dụng hóa chất xét nghiệm
18	Báo cáo (TT22) phụ lục II	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo (TT22) phụ lục I
19	Báo cáo (TT22) phụ lục III - mẫu 10D/BV01	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo (TT22) phụ lục II
20	Báo cáo mẫu thuốc hướng gây nghiện, hướng thần	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo (TT22) phụ lục III - mẫu 10D/BV01
21	Báo cáo dược Nova	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo mẫu thuốc hướng gây nghiện, hướng thần
22	Báo cáo chuyển kho	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo chuyển kho
23	Phân quyền nghiệp vụ dược	- Chức năng cho phép phân quyền nghiệp vụ dược
24	Phân quyền dược nhân viên	- Chức năng cho phép phân quyền dược cho nhân viên

25	Nhận được về kho	- Chức năng cho phép người dùng nhận các thuốc vật tư được chuyển đến kho
-	Danh mục được	
1	Khai báo danh mục tương tác thuốc ICD	- Chức năng tương tác thuốc ICD hỗ trợ:
		+ Cảnh báo khi người dùng kê thuốc với ICD được khai báo trước đó trong danh mục
		+ Cho phép người dùng thêm, cập nhật hoặc xóa thông tin tương tác thuốc với ICD
2	Danh mục kho	- Chức năng cho phép người dùng xem danh sách các kho đang có - Chức năng cho phép người dùng thêm kho mới
		- Chức năng cho phép người dùng chỉnh sửa thông tin kho
3	Khai báo danh mục nhà cung cấp	- Chức năng cho phép thêm/sửa/xóa nhà cung cấp
4	Khai báo nhà sản xuất	- Chức năng cho phép thêm/sửa/xóa nhà sản xuất
5	Khai báo nước sản xuất	- Chức năng cho phép thêm/sửa/xóa nước sản xuất
6	Khai báo toa thuốc mẫu	- Chức năng cho phép thêm/sửa/xóa toa thuốc mẫu
7	Khai báo kho xử lý nghiệp vụ	- Chức năng cho phép thêm/sửa/xóa thông tin kho tương ứng với loại nghiệp vụ
8	Danh mục kho xử lý nghiệp vụ	- Chức năng cho phép phân quyền nghiệp vụ cho kho vật tư
9	Khai báo danh mục thuốc/vật tư	- Chức năng cho phép thêm/sửa/xóa thuốc/vật tư
10	Khai báo danh mục nhóm thuốc/vật tư	- Chức năng cho phép thêm/sửa/xóa nhóm thuốc/vật tư
11	Khai báo loại vật tư	- Chức năng cho phép thêm/sửa/xóa loại vật tư
-	Tiện ích khác	
1	Kiểm tra đối chiếu hồ sơ gửi cổng và phần mềm khám chữa bệnh HIS	- Chức năng cho phép đối chiếu số lượng hồ sơ và dữ liệu xml giữa phần mềm his và cổng trong khoảng thời gian 5 ngày
2	Thống kê thuốc sử dụng từ tủ trực	- Chức năng cho phép người dùng thống kê số lượng của từng loại thuốc đã sử dụng theo kho, nghiệp vụ trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày

3	Mở ký số chức năng xuất dược	Hệ thống cho phép mở ký số để mở chức năng xuất dược
f	Phân hệ quản lý viện phí (34 chức năng)	
1	Kiểm tra bảng kê chi phí cho bệnh nhân: dịch vụ, thuốc vật tư..	- Chức năng cho phép người dùng xem chi tiết các dịch vụ, thuốc và chi phí của bệnh nhân trong quá trình điều trị - Chức năng cho phép người dùng quản lý danh sách bệnh nhân đã được xuất viện theo trạng thái BHYT và không BHYT - Chức năng chỉ phép người dùng xem được chi phí bệnh nhân phải thanh toán sau khi xuất viện
2	Quản lý xăng xe cấp cứu	- Chức năng cho phép người dùng quản lý xăng xe cấp cứu
3	Khai báo danh mục hoá đơn	- Chức năng Khai báo danh mục hoá đơn
4	Cấu hình danh mục hoá đơn	- Chức năng Cấu hình danh mục hoá đơn
5	Gửi dữ liệu lên cổng bảo hiểm Y tế	- Chức năng cho phép người dùng Gửi dữ liệu lên cổng bảo hiểm Y tế
6	Thanh toán viện phí cho bệnh nhân	- Chức năng cho phép người dùng Thanh toán viện phí cho bệnh nhân
7	Hủy thanh toán viện phí cho bệnh nhân	- Chức năng cho phép người dùng hủy Thanh toán viện phí cho bệnh nhân
8	Kiểm tra bảng kê bệnh án ngoại trú	- Chức năng cho phép người dùng kiểm tra bảng kê bệnh án ngoại trú
9	Kiểm tra bảng kê nội trú	- Chức năng cho phép người dùng kiểm tra bảng kê nội trú
10	Lập phiếu tạm ứng	- Chức năng cho phép người dùng lập phiếu tạm ứng cho bệnh nhân
11	In hóa đơn	- Chức năng cho phép người dùng in hóa đơn
12	Khóa số liệu ngoại trú	- Chức năng cho phép người dùng khóa số liệu ngoại trú
13	Khóa số liệu bệnh án ngoại trú	- Chức năng cho phép người dùng khóa số liệu bệnh án ngoại trú
14	Khóa số liệu nội trú	- Chức năng cho phép người dùng khóa số liệu nội trú
15	Kiểm tra bảng kê không BHYT	- Chức năng cho phép người dùng Kiểm tra bảng kê không BHYT

16	Thu hoá đơn điện tử nội trú/ngoại trú và bệnh án ngoại trú	- Chức năng cho phép người dùng Thu hoá đơn điện tử nội trú/ngoại trú và bệnh án ngoại trú
17	Thu hoá đơn điện tử tự do	- Chức năng cho phép người dùng Thu hoá đơn điện tử tự do
18	Thống kê số giấy sử dụng cho lần điều trị	- Chức năng cho phép người dùng Thống kê số giấy sử dụng cho lần điều trị
19	Xem lịch sử thanh toán	- Chức năng cho phép người dùng xem lịch sử thanh toán
20	Kiểm tra bảng kê bệnh án ngoại trú	- Chức năng cho phép người dùng kiểm tra bảng kê bệnh án ngoại trú
21	Thống kê tiền giường dịch vụ	- Chức năng cho phép thống kê tiền giường dịch vụ
22	Chức năng xác nhận đúng thông tin chuyển phòng kế toán	- Chức năng kiểm tra xác nhận đúng thông tin chuyển phòng kế toán
23	Báo cáo tổng hợp dịch vụ	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo tổng hợp dịch vụ theo trạng thái, khoa phòng và thời gian
24	Báo cáo dịch vụ theo bệnh nhân	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo các dịch vụ đã chỉ định và thực hiện cho bệnh nhân theo trạng thái, khoa phòng và thời gian
25	Báo cáo dịch vụ theo khoa	- Chức năng cho phép người dùng Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo các dịch vụ đã chỉ định từng khoa theo trạng thái và thời gian
26	Báo cáo miễn giảm	- Chức năng cho phép người dùng Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo chi phí đã miễn giảm cho bệnh nhân theo trạng thái, khoa phòng và thời gian
27	Báo cáo danh sách hóa đơn	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo danh sách hoá đơn đã phát hành và danh sách chưa phát hành theo trạng thái và thời gian- Chức năng cho phép người dùng
28	Báo cáo thu tiền hằng ngày, tháng, quý	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo thu tiền của bệnh nhân theo ngày, tháng và năm sau quá trình điều trị
29	Báo cáo chi tiết thu tiền theo dịch vụ	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo chi tiết thu tiền theo dịch vụ theo trạng thái, khoa phòng và thời gian
30	Báo cáo thu tạm ứng	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo tạm ứng của bệnh nhân theo trạng thái và thời gian
31	Báo cáo chi hoàn ứng	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo chi hoàn ứng của bệnh nhân theo trạng thái và thời gian

32	Báo cáo nộp tiền	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo nộp tiền của bệnh nhân theo trạng thái và thời gian
33	Báo cáo thu sự nghiệp	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo thu sự nghiệp của bệnh nhân theo trạng thái và thời gian
34	Báo cáo hủy hóa đơn	- Chức năng cho phép người dùng xem được báo cáo hoá đơn đã hủy của bệnh nhân theo trạng thái và thời gian
g	Phân hệ kế hoạch tổng hợp (12 chức năng)	
1	Báo cáo tổng hợp thông tin chuyển tuyến	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo tổng hợp thông tin chuyển tuyến
2	Báo cáo công tác chuyển tuyến	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo công tác chuyển tuyến
3	Báo cáo hoạt động khám chữa bệnh ngoại trú	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo hoạt động khám chữa bệnh ngoại trú
4	Báo cáo hoạt động khám chữa bệnh nội trú	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo hoạt động khám chữa bệnh nội trú
5	Báo cáo bác sĩ khám theo dịch vụ	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo bác sĩ khám theo dịch vụ
6	Báo cáo tình hình khám bệnh	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo tình hình khám bệnh
7	Báo cáo khám chữa bệnh theo nhiều tiêu chí	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo khám chữa bệnh theo nhiều tiêu chí
8	Báo cáo nghỉ ốm đầy công	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo nghỉ ốm đầy công
9	Báo cáo hoạt động tháng	- Chức năng cho phép xem và in Báo cáo hoạt động tháng
10	Xuất danh sách giấy chứng từ	- Chức năng cho phép người dùng thống kê các mẫu giấy: CT03, CT04, CT05, CT06, CT07 + Kiểm tra tình trạng gửi công, tình trạng ký số của các mẫu giấy + Thống kê danh sách mẫu giấy theo thời gian, theo loại giấy, theo đối tượng bệnh nhân + Gửi công BHYT các mẫu giấy
11	Chức năng quản lý thống kê giấy tờ sử dụng cho bệnh nhân	- Chức năng cho phép quản lý thông tin các loại giấy tờ như ra viện, chuyển tuyến, chứng sinh,... của bệnh nhân
12	Thống kê tình hình bệnh tật theo ICD 10	- Chức năng cho phép xuất báo cáo thống kê số lượng bệnh nhân có chẩn đoán ICD10 theo khoa trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày

h	Phân hệ quản lý nhân viên (7 chức năng)	
1	Khai báo thông tin nhân viên	- Chức năng cho phép người dùng khai báo thêm thông tin tài khoản cho 1 nhân viên mới
2	Sửa thông tin nhân viên	- Chức năng cho phép người dùng Chỉnh sửa thông tin tài khoản nhân viên (cập nhật thông tin tài khoản đã tồn tại trên hệ thống)
3	Tạm ngưng nhân viên	- Chức năng cho phép người dùng Tạm ngưng, tắt hoạt động tài khoản người dùng
4	Đẩy danh sách nhân viên từ excel vào phần mềm	- Chức năng cho phép người dùng Import danh sách nhân viên từ file excel vào phần mềm
5	Khoá tài khoản đăng nhập của người dùng	- Chức năng cho phép người dùng Khoá tài khoản đăng nhập
6	Xem danh sách nhân viên: xem tất cả theo từng khoa	- Chức năng cho phép người dùng Lấy thông tin tài khoản nhân viên tất cả hoặc theo khoa phòng
7	Tính năng đăng nhập xác thực 2 lớp	- Chức năng cho phép người dùng Xác thực với OTP gửi về số điện thoại được khai báo khi thao tác đăng nhập
i	Phân hệ báo cáo thống kê (58 chức năng)	
1	Thống kê thuốc thanh toán BHYT (mẫu 20/bhyt)	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách thống kê thuốc thanh toán BHYT (mẫu 20/BHYT)
		+ Hiện thị danh sách thống kê thuốc thanh toán BHYT
		+ Xuất file excel,xml danh sách thống kê thuốc thanh toán BHYT theo ngày, tháng, năm
2	Thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT (mẫu 21/bhyt)	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT (mẫu 21/BHYT)
		+ Hiện thị danh sách thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT
		+ Xuất file excel, xml danh sách thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT theo ngày, tháng, năm
3	Danh sách chi tiết bệnh nhân ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán (79a-CT/BHYT)	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách chi tiết bệnh nhân ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán (79a-CT/BHYT)
		+ Hiện thị danh sách chi tiết bệnh nhân ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán
		+ Xuất file excel, pdf danh sách chi tiết bệnh nhân ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán theo loại, ngày/tháng/năm, phòng ban
4	Tổng hợp chi phí KCB ngoại trú	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách chi phí KCB ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán (79a-TH/BHYT)

	BHYT đề nghị thanh toán (79a-TH/BHYT)	+ Hiện thị danh sách chi phí KCB ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán
		+ Xuất file excel, pdf danh sách chi phí KCB ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán theo loại, ngày/tháng/năm, phòng ban
5	80CT – Danh sách chi tiết bệnh nhân nội trú BHYT đề nghị thanh toán (80a-CT/bhyt)	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách chi tiết bệnh nhân nội trú BHYT đề nghị thanh toán (80a-CT/bhyt)
		+ Hiện thị danh sách chi tiết bệnh nhân nội trú BHYT đề nghị thanh toán
		+ Xuất file excel, pdf danh sách chi tiết bệnh nhân nội trú BHYT đề nghị thanh toán theo loại, ngày/tháng/năm, phòng ban
6	80TH – Tổng hợp chi phí KCB ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán (80a-TH/BHYT)	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách tổng hợp chi phí KCB ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán (80a-TH/BHYT)
		+ Hiện thị danh sách tổng hợp chi phí KCB ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán
		+ Xuất file excel, pdf danh sách tổng hợp chi phí KCB ngoại trú BHYT đề nghị thanh toán theo loại, ngày/tháng/năm, phòng ban
7	Mẫu 79 theo công văn 3360	- Chức năng cho phép người dùng quản trị mẫu 79 theo công văn 3360
		+ Hiện thị danh sách bệnh nhân theo mẫu 79 theo công văn 3360
		+ Xuất file excel danh sách bệnh nhân mẫu 79 theo công văn 3360 theo loại, ngày/tháng/năm, đơn vị
8	Mẫu 80 theo công văn 3360	- Chức năng cho phép người dùng quản trị mẫu 80 theo công văn 3360
		+ Hiện thị danh sách bệnh nhân theo mẫu 80 theo công văn 3360
		+ Xuất file excel danh sách bệnh nhân mẫu 80 theo công văn 3360 theo loại, ngày/tháng/năm, đơn vị
9	Thống kê vật tư y tế thanh toán BHYT theo công văn (19-917)	- Chức năng cho phép người dùng quản trị thống kê vật tư y tế thanh toán BHYT theo công văn (19-917)
		+ Xuất file excel danh sách thống kê vật tư y tế thanh toán BHYT theo ngày/tháng/năm
10	Thống kê thuốc thanh toán BHYT theo công văn 917 (20-917)	- Chức năng cho phép người dùng quản trị thống kê thuốc thanh toán BHYT theo công văn 917 (20-917)
		+ Xuất file excel danh sách thuốc thanh toán BHYT theo ngày/tháng/năm
11	Thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT theo công văn 917 (21-917)	- Chức năng cho phép người dùng quản trị thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT theo công văn 917 (21-917)
		+ Xuất file excel danh sách thống kê dịch vụ kỹ thuật thanh toán BHYT theo ngày/tháng/năm

12	Thống kê tổng hợp bệnh nhân ngoại/nội trú BHYT đề nghị (công văn 7980-917)	- Chức năng cho phép người dùng quản trị thống kê tổng hợp bệnh nhân ngoại/nội trú BHYT đề nghị (công văn 7980-917)
		+ Xuất file excel danh sách thống kê tổng hợp bệnh nhân ngoại/nội trú BHYT theo ngày/tháng/năm
13	Báo cáo thống kê bệnh nhân cấp toa cho về	- Chức năng cho phép người dùng quản trị báo cáo thống kê bệnh nhân cấp toa cho về
		+ Hiện thị danh sách bệnh nhân cấp toa cho về
		+ Xuất file excel, pdf báo cáo thống kê bệnh nhân cấp toa cho về theo ngày/tháng/năm, phòng, tuổi, giới tính,...
14	Báo cáo xuất nhập tồn kho, khoa, tủ trực	- Chức năng cho phép người dùng quản trị báo cáo xuất nhập tồn kho, khoa, tủ trực
		+ Hiện thị danh sách dược/vật tư tồn kho
		+ Xuất file excel, pdf danh sách dược/vật tư tồn kho theo ngày/tháng/năm, kho, loại vật tư, nhóm vật tư,...
15	Biên bản kiểm kê thuốc, vật tư, hóa chất	- Chức năng cho phép người dùng quản trị biên bản kiểm kê thuốc, vật tư, hóa chất
		+ Hiện thị danh sách biên bản kiểm kê thuốc, vật tư, hóa chất
		+ Xuất file excel, pdf danh sách biên bản kiểm kê thuốc, vật tư, hóa chất theo ngày/tháng/năm, nhà cung cấp, hóa đơn
		+ In biên bản kiểm nhập theo ngày/tháng/năm, nhà cung cấp, hóa đơn
16	Báo cáo sử dụng thuốc, vật tư, hóa chất	- Chức năng cho phép người dùng quản trị báo cáo sử dụng thuốc, vật tư, hóa chất
		+ Hiện thị danh sách thuốc, vật tư, hóa chất đã sử dụng
		+ Xuất file excel, pdf danh sách thuốc, vật tư, hóa chất đã sử dụng
17	Thống kê đăng ký KCB	- Chức năng cho phép người dùng quản trị thống kê đăng ký KCB
		+ Hiện thị danh sách bệnh nhân đăng ký KCB theo ngày/tháng/năm
18	Thống kê bệnh tật tử vong	- Chức năng cho phép người dùng quản trị thống kê bệnh tật tử vong
		+ Xuất file excel, pdf danh sách bệnh nhân tử vong theo ngày/tháng/năm, khoa
19	Thống kê tai nạn thương tích	- Chức năng cho phép thống kê và xuất báo cáo số lượng của từng loại tai nạn thương tích trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày
20	Thống kê danh sách vào viện	- Chức năng cho phép xem và xuất danh sách bệnh nhân nhập viện theo khoa, phòng, trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày
21	Thống kê hoạt động khám bệnh theo bệnh nhân	- Chức năng cho phép người dùng thống kê danh sách bệnh nhân theo khoa, phòng trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày

22	Thống kê hoạt động khám bệnh theo lần khám	- Chức năng cho phép người dùng thống kê số lượt khám bệnh theo khoa, phòng trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày
		- Chức năng cho phép xuất danh sách bệnh nhân
23	Thống kê hoạt động điều trị (Biểu 03.1- ĐT)	- Chức năng cho phép xuất báo cáo số lượt điều trị của từng khoa trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày
24	Thống kê hoạt động phẫu thuật, thủ thuật	- Chức năng cho phép thống kê và xuất báo cáo số lượng thực hiện của từng loại phẫu thuật, thủ thuật trong khoảng thời gian từ ngày đến ngày
25	Thống kê hoạt động sức khỏe sinh sản	- Chức năng cho phép thống kê và xuất báo cáo tình trạng sức khỏe sinh sản của bệnh nhân theo ngày, tháng, năm
26	CT07 Giấy chứng nhận nghỉ việc hưởng BHXH	- Chức năng cho phép thêm thông tin giấy nghỉ ốm
		- Chức năng cho phép sửa thông tin giấy nghỉ ốm
		- Chức năng cho phép in giấy nghỉ ốm
27	CT04 tóm tắt hồ sơ bệnh án	- Chức năng cho phép thêm thông tin tóm tắt hồ sơ bệnh án
		- Chức năng cho phép sửa thông tin tóm tắt hồ sơ bệnh án
		- Chức năng cho phép in tóm tắt hồ sơ bệnh án
28	CT03 Giấy ra viện	- Chức năng cho phép thêm thông tin giấy ra viện
		- Chức năng cho phép sửa thông tin giấy ra viện
		- Chức năng cho phép in giấy ra viện
29	CT05 Giấy chứng sinh	- Chức năng cho phép thêm thông tin chứng sinh
		- Chức năng cho phép sửa thông tin giấy chứng sinh
		- Chức năng cho phép in giấy chứng sinh
30	CT08 Giấy tử vong	- Chức năng cho phép thêm thông tin tử vong
		- Chức năng cho phép sửa thông tin tử vong
		- Chức năng cho phép in giấy tử vong
31	CT06 Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai	- Chức năng cho phép thêm thông tin Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
		- Chức năng cho phép sửa thông tin Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
		- Chức năng cho phép in Giấy chứng nhận nghỉ dưỡng thai
32	Báo cáo thời gian khám trung bình	Chức năng báo cáo người dùng về thời gian khám trung bình
33	Danh sách bệnh nhân sử dụng thuốc YHCT	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách bệnh nhân sử dụng thuốc YHCT
		+ Hiện thị danh sách tổng hợp và danh sách chi tiết danh sách bệnh nhân sử dụng thuốc YHCT
		+ Xuất file excel in danh sách bệnh nhân, xuất báo cáo bệnh nhân sử dụng thuốc YHCT theo ngày/tháng/năm, loại hình KCB
34	Xuất XMLBHYT 19	- Chức năng hỗ trợ xuất XMLBHYT 19 để kiểm tra dữ liệu

35	Xuất XMLBHYT 20	- Chức năng hỗ trợ xuất XMLBHYT 20 để kiểm tra dữ liệu
36	Xuất XMLBHYT 21	- Chức năng hỗ trợ xuất XMLBHYT 21 để kiểm tra dữ liệu
37	Xuất XMLBHYT 79	- Chức năng hỗ trợ xuất XMLBHYT 79 để kiểm tra dữ liệu
38	Xuất XMLBHYT 80	- Chức năng hỗ trợ xuất XMLBHYT 80 để kiểm tra dữ liệu
39	Xuất XMLBHYT 79-80	- Chức năng hỗ trợ xuất XMLBHYT 79-80 để kiểm tra dữ liệu
40	Xuất XMLBHYT Ngoại trú	- Chức năng hỗ trợ xuất XMLBHYT Ngoại trú để kiểm tra dữ liệu
41	Xuất XMLBHYT BANT	- Chức năng hỗ trợ xuất XMLBHYT BANT để kiểm tra dữ liệu
42	Xuất XMLBHYT Nội trú	- Chức năng hỗ trợ xuất XMLBHYT Nội trú để kiểm tra dữ liệu
43	Kiểm tra lại dữ liệu XML kiểm tra dữ liệu	Kiểm tra lại dữ liệu XML kiểm tra dữ liệu
44	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập bệnh phụ	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập bệnh phụ
45	Kiểm tra lại dữ liệu XML sửa lỗi font XML 4,5	Kiểm tra lại dữ liệu XML sửa lỗi font XML 4,5
46	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập cân nặng	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập cân nặng
47	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập CCCD	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập CCCD
48	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập số điện thoại	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập số điện thoại
49	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập lý do vào viện	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập lý do vào viện
50	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập chẩn đoán vào	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập chẩn đoán vào
51	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập lý do vào viện nội trú	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập lý do vào viện nội trú

52	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập giới tính	Kiểm tra lại dữ liệu XML lỗi nhập giới tính
53	Báo cáo thường trực	- Chức năng cho phép người dùng xuất báo cáo dạng excel/pdf báo cáo thường trực
54	Báo cáo xuất được nghiệp vụ 3	- Chức năng cho phép người dùng xuất báo cáo dạng excel/pdf số liệu chi tiết các thuốc vật tư đã xuất được nghiệp vụ 3 theo tiêu chí
55	Báo cáo xuất được theo bệnh	- Chức năng cho phép người dùng xuất báo cáo dạng excel/pdf số liệu chi tiết các thuốc vật tư đã xuất cho từng bệnh nhân theo tiêu chí
56	Báo cáo chuyển kho chi tiết	- Chức năng cho phép người dùng xuất báo cáo dạng excel/pdf số liệu chi tiết các thuốc vật tư theo phiếu chuyển kho đã tạo
57	Thống kê thuốc vật tư đi kèm các chỉ định cận lâm sàng TTPT	- Chức năng cho phép người dùng xem báo cáo vật tư đi kèm cũng với từng chỉ định cận lâm sàng TTPT theo tiêu chí khoa phòng, thời gian
		- Chức năng cho phép người dùng xuất báo cáo vật tư đi kèm cũng với từng chỉ định cận lâm sàng TTPT theo tiêu chí khoa phòng, thời gian dạng excel/pdf
58	Báo cáo sử dụng thuốc nội trú theo khoa phòng	- Chức năng cho phép người dùng xem báo cáo thuốc đã sử dụng cho từng bệnh nhân theo từng khoa phòng
		- Chức năng cho phép người dùng xuất báo cáo thuốc đã sử dụng cho từng bệnh nhân theo từng khoa phòng dạng excel/pdf
j	Phân hệ quản trị hệ thống (24 chức năng)	
1	Đổi mật khẩu	- Chức năng cho phép người dùng thay đổi mật khẩu
2	Cài đặt thông báo trên phần mềm	- Chức năng cho phép người dùng cài đặt chạy hiển thị thông báo các thông tin (Người liên hệ, số điện thoại,...)
3	Lịch sử chương trình	- Chức năng cho phép người dùng tra cứu thông tin lịch sử thao tác của các tài khoản trên phần mềm
4	Chạy số liệu tự động khi sai danh mục thuốc, CLS	- Chức năng cho phép người dùng lấy danh sách bệnh nhân khi sai danh mục thuốc, CLS và tạo lại số liệu người dùng
5	Quản lý, phân quyền tài khoản người dùng	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách tài khoản người dùng
		+ Tạo tài khoản
		+ Sửa thông tin tài khoản
		+ Cập nhật lại mật khẩu
6	Thiết lập sử dụng (chỉ cho phép kê dịch vụ, thuốc –	+ Phân quyền chức năng cho tài khoản sử dụng
		- Chức năng cho phép người dùng kê dịch vụ, thuốc - vật tư cho từng đối tượng bệnh và cảnh báo dịch vụ, thuốc - vật tư khi đối tượng bệnh không phù hợp

	vật tư cho đối tượng bệnh nhân được thiết lập)	
7	Khai báo loại dịch vụ	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách các loại dịch vụ được cấu hình trên hệ thống + Hiện thị danh sách các loại dịch vụ + Hiện thị trạng thái các loại dịch vụ
8	Khai báo nhóm dịch vụ	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách các nhóm dịch vụ được cấu hình trên hệ thống + Hiện thị danh sách các nhóm dịch vụ + Hiện thị trạng thái các nhóm dịch vụ
9	Khai báo thẻ đối tượng BHYT	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách đối tượng BHYT + Hiện thị danh sách mã thẻ đối tượng BHYT
10	Khai báo đối tượng bệnh nhân	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách đối tượng bệnh nhân + Hiện thị danh sách mã đối tượng bệnh nhân + Hiện thị danh sách đối tượng bệnh nhân
11	Khai báo dịch vụ kỹ thuật	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách dịch vụ kỹ thuật + Hiện thị danh sách dịch vụ kỹ thuật + Thêm, cập nhật thông tin, đơn giá dịch vụ kỹ thuật
12	Khai báo chỉ số xét nghiệm	- Chức năng cho phép người dùng quản trị chỉ số xét nghiệm + Hiện thị chỉ số xét nghiệm + Thêm, cập nhật thông tin, đơn giá chỉ số xét nghiệm
13	Khai báo loại giường	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách loại giường + Hiện thị danh sách loại giường + Thêm, cập nhật thông tin, đơn giá loại giường
14	Khai báo định mức dược vật tư	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách được/vật tư + Hiện thị danh sách theo loại, nhóm dược/vật tư + Thêm, cập nhật thông tin, đơn giá dược/vật tư
15	Khai báo định mức CLS	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách CLS + Hiện thị danh sách dịch vụ CLS + Thêm, cập nhật thông tin, đơn giá dịch vụ CLS
16	Khai báo chuyên khoa khám	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách chuyên khoa khám + Hiện thị danh sách chuyên khoa khám + Thêm, cập nhật thông tin chuyên khoa khám
17	Khai báo bệnh kèm theo	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách bệnh kèm theo + Hiện thị danh sách bệnh kèm theo + Thêm, cập nhật thông tin bệnh kèm theo

18	Khai báo ICD10	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách ICD10
		+ Hiện thị danh sách ICD10
		+ Thêm, cập nhật thông tin ICD10
19	Khai báo địa chỉ	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách địa chỉ
		+ Hiện thị danh sách địa chỉ
		+ Thêm, cập nhật thông tin địa chỉ
20	Khai báo phòng ban	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách phòng ban
		+ Hiện thị danh sách phòng ban
		+ Thêm, cập nhật thông tin phòng ban
21	Khai báo mã nhóm máy CLS	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách mã nhóm máy CLS
		+ Hiện thị danh sách mã nhóm máy CLS
		+ Thêm, cập nhật thông tin mã nhóm máy CLS
22	Khai báo nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu
		+ Hiện thị danh sách nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu
		+ Thêm, cập nhật thông tin nơi đăng ký khám chữa bệnh ban đầu
23	Chốt số liệu	- Chức năng cho phép người dùng quản trị danh sách chốt số liệu
		+ Hiện thị danh sách chốt số liệu theo ngày, tháng, năm
		+ Thêm, cập nhật thông tin chốt số liệu theo ngày, tháng, năm
24	Sao chép phân quyền	Cho phép phân quyền đồng loạt

II. Phần mềm RIS/ PACS

1	Tiếp nhận & Quản lý chỉ định	Nhập phiếu CDHA, Worklist, gán KTV, in barcode/QR, liên thông HIS tự động HL7...
2	Quản lý bệnh nhân	Quản lý, tra cứu, thống kê bệnh nhân, cảnh báo viện phí, tìm kiếm đa tiêu chí...
3	Chẩn đoán & Mô tả hình ảnh	Quản lý mẫu mô tả, chẩn đoán, bộ từ viết tắt, in báo cáo, ký số, QRCode...
4	Quản lý hình ảnh & Kết quả	Lưu trữ, tải, chia sẻ ảnh DICOM, truy cập cloud, xem qua QR, không cần CD...
5	Liên thông hệ thống	Kết nối HIS-RIS-PACS-EMR qua HL7, đồng bộ danh mục, trả kết quả hai chiều...
6	Báo cáo & Thống kê	Thống kê ca chụp, thiết bị, nhân sự, xuất Excel, biểu đồ, phân tích hiệu suất...
7	Quản trị & Bảo mật hệ thống	Quản lý người dùng, phân quyền, vai trò, danh mục, theo dõi thiết bị...
8	Tiện ích & Mở rộng	Màn hình chờ, in/scan QR, nhập nhanh thông tin BN, giảm thao tác thủ công...
9	Hội chẩn & Tích hợp nâng cao	Tạo phiên hội chẩn trực tuyến, chia sẻ ảnh/video, biên bản điện tử...

10	Trình xem ảnh DICOM (Viewer)	Xem, đo, chú thích, chỉnh sáng tối, ROI, MPR/3D, tương thích trình duyệt...
11	Ký số & Trả kết quả	Ký số điện tử, tích hợp SignServer, trả kết quả HIS, đảm bảo pháp lý...
12	Ghi đĩa & Chia sẻ kết quả	Ghi CD/DVD, xuất DICOM, chia sẻ link hoặc QR, đạt chuẩn BYT/ISO...
13	Cấu hình & Tùy chỉnh hệ thống	Cấu hình HIS/PACS, timeout, ngôn ngữ, giao diện, tùy biến linh hoạt...
14	Đồng bộ & Nhật ký tích hợp	Theo dõi lịch sử HIS↔RIS, truy vết lỗi, đối soát dữ liệu...

III. Phần mềm LIS

1	Quản trị hệ thống	Thiết lập tham số kết nối CSDL, cấu hình hệ thống, số xét nghiệm, đơn vị, phòng làm việc, tài khoản, phân quyền, nhật ký người dùng...
2	Quản lý danh mục	Quản lý danh mục xét nghiệm, bệnh phẩm, nhân viên, vật tư, kho, nhà cung cấp, hợp đồng, nhóm vi khuẩn, hãng sản xuất...
3	Quản lý chỉ định xét nghiệm	Tiếp nhận, hiển thị, xử lý phiếu chỉ định từ HIS, cấu hình dịch vụ chỉ định, gán phím tắt thao tác, lấy mẫu xét nghiệm...
4	Quản lý kết quả xét nghiệm	Nhập, lưu trữ, duyệt, ký số, in kết quả; cảnh báo bất thường; tìm kiếm theo barcode, phiếu, mã bệnh án...
5	Kết nối máy xét nghiệm	Kết nối 1 chiều/2 chiều với máy xét nghiệm qua COM, TCP/IP lấy và phân tích kết quả tự động...
6	Báo cáo & Thống kê	Thống kê, báo cáo hoạt động xét nghiệm, bệnh phẩm, vật tư – hóa chất, nhập xuất tồn, số xét nghiệm...
7	Quản lý mẫu xét nghiệm	Tiếp nhận mẫu, in barcode, tìm kiếm, cấu hình tự nhập mã BN, hiển thị danh sách lấy mẫu, hỗ trợ thao tác nhanh...
8	Quản lý hóa chất xét nghiệm	Quản lý, thêm, xóa, khấu trừ, định mức vật tư – hóa chất, import/export dữ liệu Excel, thống kê sử dụng...
9	Kết nối liên thông HIS	Nhận chỉ định từ HIS, gửi trả kết quả về HIS, đồng bộ dữ liệu giữa LIS và HIS toàn viện...
10	Thiết lập cảnh báo vượt ngưỡng	Cấu hình giá trị bình thường theo tuổi, giới, máy; hiển thị cảnh báo khi vượt ngưỡng trên kết quả in...
11	Vi sinh & Kháng sinh đồ	Kết nối máy vi sinh, cập nhật kết quả theo vi khuẩn/kháng sinh, in và báo cáo vi sinh – kháng sinh đồ,...
12	Ký số	Cấu hình ký số kết quả trên thiết bị di động,...

IV. Phần mềm EMR

1	Quản trị và bảo mật hệ thống	Đăng nhập/đăng xuất, Phân quyền người dùng, Theo dõi nhật ký thao tác...
2	Tiếp nhận và quản lý hồ sơ bệnh án	Tiếp nhận HSBA từ HIS, tạo mới, ký số, đóng và lưu trữ hồ sơ...
3	Lưu trữ và tra cứu hồ sơ	Tra cứu, xem hồ sơ, Quản lý mượn-trả HSBA, Xuất danh sách lưu trữ...

4	Ký số và chứng thực hồ sơ	Ký số phiếu, báo cáo, HSBA, quản lý trạng thái ký, Ký lại hồ sơ lỗi...
5	Khai thác và sử dụng dữ liệu	Tra cứu HSBA, Thống kê, tổng hợp báo cáo, Xuất biểu mẫu chuẩn BHYT
6	Quản lý danh mục và người dùng	Danh mục ICD, nghề nghiệp, dân tộc, Nhóm quyền, chức năng, Người dùng hệ thống
7	Liên thông và tích hợp hệ thống	Kết nối HIS, PACS, LIS, đồng bộ dữ liệu 2 chiều...

3.3. Yêu cầu về chất lượng dịch vụ công nghệ thông tin

- Hệ thống phần mềm cung cấp mới phải kết nối được với phần mềm quản lý Bệnh viện (HIS) đang vận hành tại bệnh viện để có thể tùy biến theo quy trình tác nghiệp phù hợp với Bệnh viện Quân Dân y Sóc Trăng.

- Dịch vụ của nhà cung cấp phải đảm bảo các yêu cầu nghiệp vụ quản lý tại Bệnh viện Quân Dân y Sóc Trăng, có khả năng mở rộng trong tương lai cũng như không có tính năng, yêu cầu có tính chất độc quyền trong việc cung cấp và sử dụng phần mềm.

- Các dịch vụ hỗ trợ phải được thực hiện chuyên nghiệp theo tiêu chuẩn 24x7.

- Các quy trình về hỗ trợ vận hành và chỉnh sửa cần được thống nhất và bàn giao cho bên sử dụng dịch vụ.

- Bên cho thuê dịch vụ phải cung cấp dịch vụ đào tạo cho bên sử dụng khi bàn giao hoặc nâng cấp tính năng hệ thống.

- Đảm bảo tính kế thừa khi thay đổi nhà cung cấp dịch vụ khác.

- Sản phẩm, giải pháp phải luôn được cập nhật và cung cấp phiên bản mới nhất.

- Nhà cung cấp dịch vụ phải đề xuất giải pháp chuyển đổi dữ liệu và thực hiện chuyển đổi dữ liệu từ phần mềm cũ (đơn vị đang sử dụng) sang phần mềm mới (phần mềm cho thuê dịch vụ).

- Nhà cung cấp dịch vụ phải đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và các yếu tố liên quan để đáp ứng các tiêu chí về chất lượng dịch vụ theo yêu cầu của E-HSMT.

- Các tiêu chí yêu cầu về chất lượng dịch vụ:

STT	Tiêu chí	Yêu cầu chất lượng cụ thể	Yêu cầu đầu ra
1	Các tiêu chí về chức năng nghiệp vụ		
1.1	Tính đầy đủ của chức năng nghiệp vụ	Đáp ứng đầy đủ chức năng nghiệp vụ bắt buộc đáp ứng, mong muốn đáp ứng	Đáp ứng yêu cầu

STT	Tiêu chí	Yêu cầu chất lượng cụ thể	Yêu cầu đầu ra
1.2	Tính chính xác của các chức năng nghiệp vụ	Tất cả chức năng của hệ thống phải cho kết quả chính xác	Đáp ứng yêu cầu
1.3	Tính phù hợp của chức năng với nghiệp vụ	Tất cả chức năng bắt buộc phù hợp với nghiệp vụ thực tế	Đáp ứng yêu cầu
2	Các tiêu chí về hiệu năng vận hành		
2.1	Hiệu năng đáp ứng của dịch vụ	Mức chịu tải, số người truy cập đồng thời, số người sử dụng đồng thời đáp theo yêu cầu của E-HSMT	Đáp ứng yêu cầu
2.2	Khả năng mở rộng của dịch vụ	Hoàn toàn có khả năng mở rộng của dịch vụ	Đáp ứng yêu cầu
3	Các tiêu chí về an toàn thông tin		
3.1	Bảo mật thông tin	Hệ thống phục vụ cung cấp dịch vụ không được vi phạm các lỗ hổng bảo mật thuộc cấp độ cao, nghiêm trọng	Đáp ứng yêu cầu
		Đảm bảo 100% tính toàn vẹn của dữ liệu	Đáp ứng yêu cầu
		Hệ thống có khả năng ngăn chặn các truy cập trái phép hoặc sửa đổi dữ liệu dù vô tình hay cố ý	Đáp ứng yêu cầu
3.2	Khả năng truy xuất nguồn gốc	Hệ thống có khả năng lưu vết và tra cứu các hành động của người sử dụng	Các hành động của người sử dụng trên hệ thống được lưu vết hoặc có thể tra cứu được
3.3	Cam kết về bảo mật thông tin	Có cam kết về bảo mật thông tin	Không vi phạm các cam kết về bảo mật thông tin
3.4	Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	Đáp ứng yêu cầu về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin (hệ thống	Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ yêu cầu

STT	Tiêu chí	Yêu cầu chất lượng cụ thể	Yêu cầu đầu ra
		phục vụ cung cấp dịch vụ) theo cấp độ	
4	Các tiêu chí phi chức năng khác		
4.1	Tuân thủ các yêu cầu chung về kỹ thuật		
4.1.1	Tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, lĩnh vực y tế	Tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy chuẩn hiện hành về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước, lĩnh vực y tế	Đáp ứng yêu cầu
4.1.2	Nền tảng công nghệ	Hệ thống phục vụ cung cấp dịch vụ cần bảo đảm sự tương thích về nền tảng công nghệ, phù hợp với hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin của chủ trì thuê dịch vụ	Đáp ứng yêu cầu
4.2	Khả năng sử dụng		
4.2.1	Khả năng sử dụng	Đảm bảo khả năng truy xuất dữ liệu sinh ra trong quá trình sử dụng, khai thác dịch vụ	Đáp ứng yêu cầu
4.2.2	Khả năng ngăn chặn lỗi cơ bản từ người sử dụng	Lỗi mà người sử dụng có thể gặp phải cần được ngăn chặn hoặc cảnh báo	Đáp ứng yêu cầu
4.2.3	Khả năng truy cập, sử dụng hệ thống đa dạng	Có tiện ích, công cụ để hỗ trợ người sử dụng truy cập và sử dụng	Đáp ứng yêu cầu
4.2.4	Tính dễ học, dễ sử dụng	Yêu cầu về mức độ dễ học, dễ sử dụng các chức năng nghiệp vụ	Đáp ứng yêu cầu
		Có đầy đủ hướng dẫn sử dụng	Đáp ứng yêu cầu
4.3	Tính tin cậy		

STT	Tiêu chí	Yêu cầu chất lượng cụ thể	Yêu cầu đầu ra
4.3.1	Tính liên tục, sẵn sàng	Dịch vụ không được gián đoạn	Đáp ứng yêu cầu
4.3.2	Khả năng phục hồi sau sự cố	Thời gian để khôi phục dịch vụ sau sự cố: Trong vòng 01 giờ.	Đáp ứng yêu cầu
		Yêu cầu về tỷ lệ phần trăm dịch vụ được phục hồi sau sự cố (mức độ triệt để của việc phục hồi): 100%	Đáp ứng yêu cầu
4.4	Khả năng bảo trì		
4.4.1	Khả năng phân tích sự cố	Thời gian nhà cung cấp dịch vụ xác định nguyên nhân và đưa ra hướng dẫn khắc phục: Trong vòng 01 giờ.	Đáp ứng yêu cầu
4.4.2	Khả năng dự báo sự cố	Có công cụ kiểm tra, giám sát tình trạng vận hành của hệ thống	Đáp ứng yêu cầu
4.5	Khả năng điều chỉnh		
4.5.1	Khả năng tùy biến toàn bộ hoặc một số thành phần dịch vụ	Hệ thống có khả năng điều chỉnh được để phù hợp với nhu cầu của người sử dụng	Đáp ứng yêu cầu
4.6	Khả năng tích hợp, kết nối		
4.6.1	Phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu	Bảo đảm hệ thống đáp ứng phương án kết nối, chia sẻ dữ liệu phù hợp với hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin của chủ trì thuê dịch vụ và các quy định hiện hành	Đáp ứng yêu cầu
4.6.2	Khả năng tích hợp, kết nối với các hệ thống giám sát, các hệ thống của bên thứ ba để phục vụ nhu cầu quản lý, theo dõi, giám sát của chủ trì thuê dịch vụ	Có khả năng tích hợp với một số hệ thống cụ thể của bên thứ ba phục vụ nhu cầu quản lý, theo dõi, giám sát	Đáp ứng yêu cầu

STT	Tiêu chí	Yêu cầu chất lượng cụ thể	Yêu cầu đầu ra
5	Các tiêu chí về sự hài lòng của người sử dụng		
5.1	Tính kịp thời	Đảm bảo cung cấp dịch vụ tới người sử dụng đúng thời hạn quy định	Đáp ứng yêu cầu
5.2	Phản hồi của người sử dụng	Phương thức ghi nhận ý kiến: trực tiếp, email...	Đáp ứng yêu cầu
5.3	Khả năng hỗ trợ người sử dụng	Sẵn sàng hỗ trợ người sử dụng khi có yêu cầu	Đáp ứng yêu cầu
5.4	Thái độ phục vụ	Thái độ phục vụ chuyên nghiệp	Đáp ứng yêu cầu
6	Các tiêu chí về quản lý dịch vụ		
6.1	Tuân thủ quy trình	Phải ban hành và tuân thủ các quy trình quản lý dịch vụ	Đáp ứng yêu cầu
6.2	Môi trường làm việc	nhà cung cấp dịch vụ có môi trường làm việc chuyên nghiệp	Đáp ứng yêu cầu
		Có bộ phận chuyên trách của nhà cung cấp dịch vụ đảm nhận việc quản lý và cung cấp dịch vụ	Đáp ứng yêu cầu
6.3	Báo cáo dịch vụ	Chế độ và nội dung báo cáo dịch vụ theo yêu cầu của chủ đầu tư	Đáp ứng yêu cầu về chế độ và nội dung báo cáo dịch vụ trong giai đoạn thuê dịch vụ
6.5	Quản lý thay đổi	Có hồ sơ quản lý thay đổi của dịch vụ	Đáp ứng yêu cầu
6.6	Quản lý và triển khai phiên bản	Có hồ sơ quản lý và triển khai phiên bản của dịch vụ	Đáp ứng yêu cầu

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Tùy theo tình hình thực tế mà Chủ đầu tư sẽ cùng đại diện của các bên liên quan (nếu có) và Nhà thầu tiến hành kiểm tra khối lượng, chất lượng dịch vụ, kiểm tra công tác cài đặt và vận hành chạy thử trước khi nghiệm thu.